

NĂM THỨ HAI
SỐ MỚI: 18

fol 90-1811

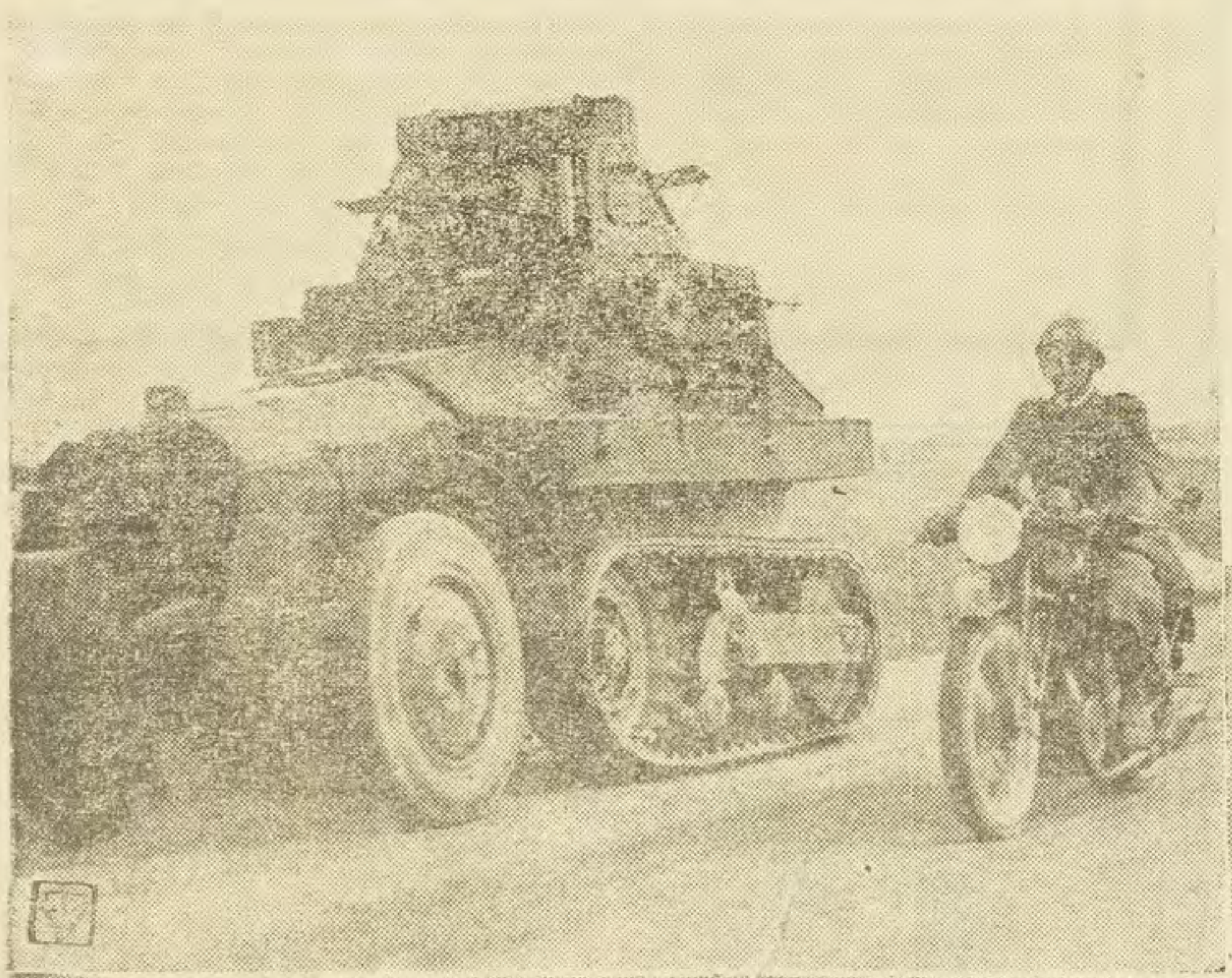
mai

DEPT LEGAL
SYNDICATE
N^o 410804

SAMEDI 8
JANVIER 1938

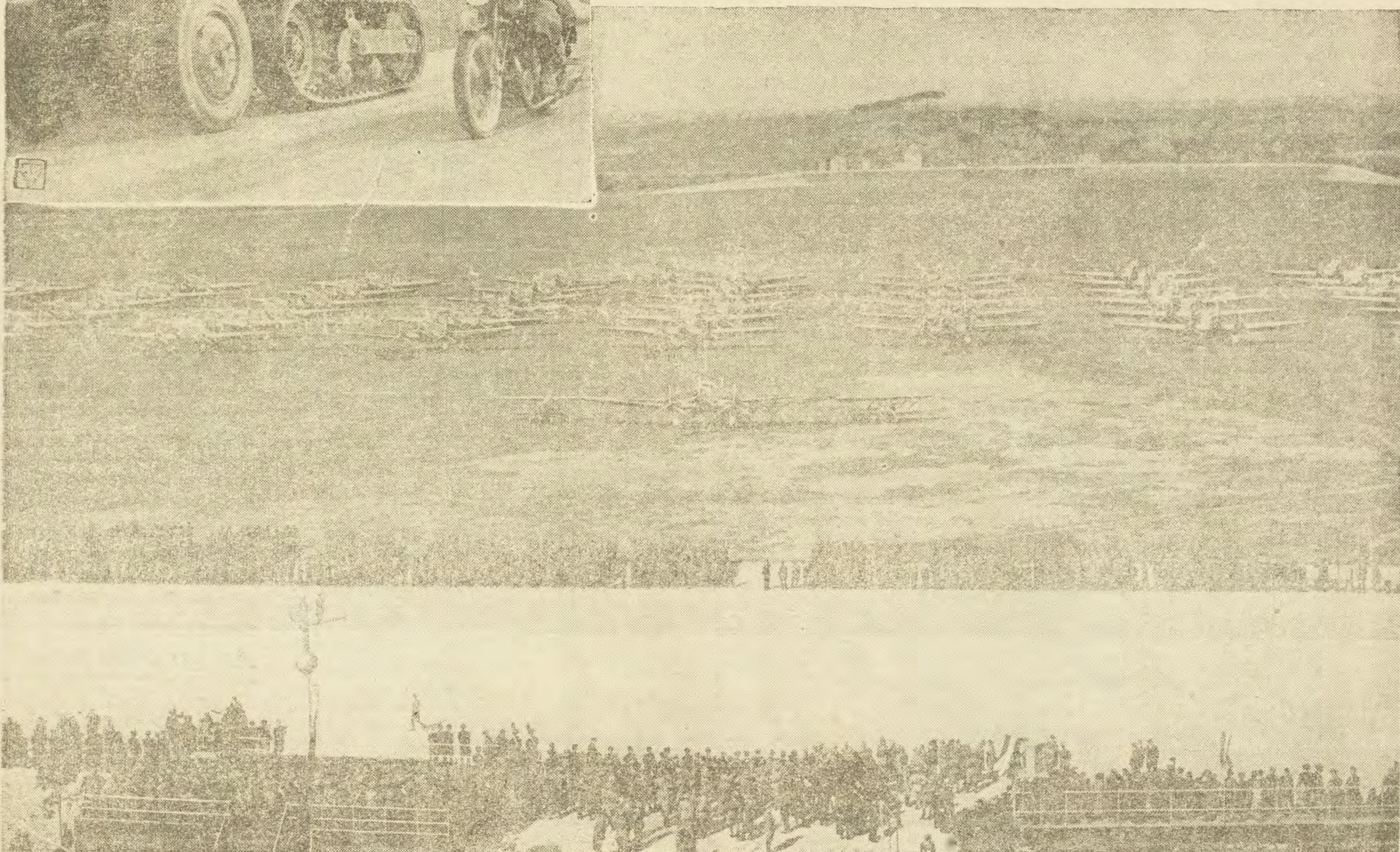


Chu-nhiem: DAO-TRINH-NHAT • TUAN BAO RA NGAY THU' BAY • Bao-quan: 150, Rue Lagrandiere - SAIGON



HAI CƯ'ƠNG-QUỐC ANH MỸ CÓ THỂ NÀO HIỆP NHAU= =ĐỐI PHÓ VỚI NHỰT KHÔNG ?

(Coi bài bên trong số báo này)



Binh lực và chiến khí của Ý-quốc ngày nay rất hùng cường muốn dành lấy bá-quyền của Anh ở Địa-trung-hải. Chính vì lẽ đó mà Anh không dám hoạt-dộng đối với Nhựt ở Đông-phương.

NHỎ' DÓN XEM SÒ DẶC-BIỆT « PHU-NỮ' NAM-KỲ »

20 Truong

Gia : 0 \$ 12

POUR LA PUBLICITÉ EN FRANCE, S'ADRESSER A COPUBLICO, 9, BOULEVARD DES ITALIENS - PARIS 2^e

Mlle T. QUY, tốt-nghiệp khoa-học điểm-trang tại Paris

Răng đẹp, Da mịn

Chỉ giúp 10 bài Massage (thoả mãn) theo khoa-học nước Mỹ tự ý làm lấy cho thêm đẹp. Có các máy Âu Mỹ tô sửa
SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMERICAINS MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLEGANTS

Biểu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantin : Oyster (Con Hến) Houbigan, Tokalon, Cheramy, Dixor, Duvelia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gofier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosemail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxia, Epilopaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricels, Rimmel hay Roger vân vân. Nên mua từ 6p00 trở lên. Răng trắng sữa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy op50 cp90 và Email-dent (chất men răng) 1p80, 2p80, 5p80, 10p00. Răng đen đánh trắng bằng máy 2p80 và Email-dent : 3p80, 4p80, 5p80, 10p00, 20p00. Răng trắng đẹp bóng, đánh rất êm không đau. Kế răng và răng hàm đánh trắng hết bằng máy tối-tân Âu Mỹ, có Email-dent thì đầu ăn trâu, hút thuốc cũng không vàng.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p00, 3p00 một hộp

Tóc dài nhuộm đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, râu, lông mi dài cong, trướng cá, (khô nhàn, không còn vết thâm, không phát lại) hời nách, nốt sần nơi mặt, đều giá 1p00 2p00 3p00 một hộp. Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạch hẳn, sọc, lông mày mọc thêm, vết son trên da, ồm mề, nốt vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p00 3p00 một hộp. Nút ruồi, nốt cườm, răng trắng, nẻ da, op50 1p00 một hộp. Trị da nhàn, nước nhàn mặt đẹp sáng, đều giá 1p00 2p00 một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p00 3p00 một hộp. Màu phấn, màu da lựa dùng rất hợp. Nhíp, dao, kéo, Massosein 18p00, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 26p00 máy uốn lông mi op90. Rất đủ đồ sửa sắc.

Ở xa xin gửi lãnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà quý thép
hay ga rồi trả tiền tại đây. Hời gì xin kèm tem để trả lời
MỸ-VIÊN AMY, 28, PHỐ HÀNG THAN, HANOI

Dĩa mới — Dĩa mới Dĩa BEKA MỚI TRÔNG VÀNG

Gánh ĐẠI PHƯỚC CƯỜNG : giá 2 \$ 50

(lựa rút Đào, Kép hay như : cô năm Phỉ, M. năm Châu, cô bảy Nam, M. bảy Chiêu, cô Ai Liên,

TUÔNG TÚY HOA VƯƠNG NỮ (bộ 5 đĩa)

512 1/2 — ca Bân tàu, Hành vân,

513 1/2 — Xuân tình, Kim tiền,

514 1/2 — Vọng cổ,

515 1/2 — Lý Huê, Giao duyên, Kim tiền,

516 1/2 — Văn thiên tường,

HAT GIỌNG TÂY

524 1/2 — J'ai suivi tout mon bonheur

Mama Juez Rum. a,

525 1/2 — Tango mystérieux

Chanson pour Nina,

ĐƠN HÒA của Tài tử Radio, giá 2 \$ 30

TUÔNG GIÓ BẠC LẠNH LÙNG

544 1/2 — Vọng cổ (Violon — Tranh)

545 1/2 — Vọng cổ (Cò Kim)

547 1/2 — Xuân tình (Violon — Tranh),

549 1/2 — Bình bân chân (Cò — Tranh),

538 1/2 — Tranh, kìm, Violon (Vọng cổ),

542 1/2 — Violon (Tây thi, xuân nữ),

543 1/2 — Kim (Hội nguồn tiêu),

550 1/2 — Tranh (Lý chuẩn chuẩn, Tứ đại),

PHỤNG-HẢO : giá 2 \$ 50

cô Phụng-Hảo, cô ba Huôi, cô tư Sặng

M. Tiền, M. Thạch, M. bảy Nỗ

TUÔNG UYÊN ƯƠNG BẠC GIÓ

(bộ 4 đĩa)

557 1/2 — Khóc hoàn thiên, Xang xừ,

558 1/2 — Kim tiền, Xang xừ,

559 1/2 — Vọng cổ,

560 1/2 — Tương tư, Nam xuân,

HÁT THEO ĐIỀU TÂY

566 1/2 — Adieu Hawaii

Pourquoi quand je te dis,

TUÔNG HIẾU TÌNH KHÓ XỬ

570 1/2 — Vọng cổ,

THÂN THÂN

571 1/2 — Vọng cổ,

AI TÌNH GIAI CẤP

572 1/2 — Mâu tâm tứ, Tứ đại, Hời thủ,

GÁI TRỌN NGHĨA TÌNH

(bộ 2 đĩa)

574 1/2 — Vọng cổ,

575 1/2 — Lưu thủy, Khóc hoàn thiên,

HÁT BỘ : giá 2 \$ 30

551 1/2 — Cô năm H. Trĩ Phú lối Ai, Nam,

Mời qua kỳ đầu có ít, hãy gọi mua trước kẻo hết. Cứ biên số theo đây
thì chúng tôi sẽ gọi tới lập tức theo contre-remboursement

ĐẠI LÝ :

J. KELLER, Importation

72, Rue Mac-Mahon, Saigon

Dĩa hát

HÁT TIẾNG RỎ

VÀ BỀN HƠN

CÁC THỨ BẢO

KIỆT CHẮC CHẮN



Máy hát

MỜI CHẾ NHIỀU

Kiểu đẹp như T

CHẠY KHÔNG

NGHE

CHÂM-CỬ-U-KHOA

« Chữa bệnh theo phương pháp của Nhựt »

Như dầu, Túc, Đau bụng : Hết liền

Tráng-phong, Kinh-phong, Tê-bại : Kiến hiệu tức thời

Bỉu, Phong-xù, Tử-cung sa : Dám cam-đoan

Sẵn lòng chỉ lại cho vị nào muốn học, viết thơ hỏi,

Y-sĩ **PHƯƠNG-VIÊN, Quảng-An-Đường Dược-Phòng,**

Nº 61, Rue Maréchal Foch, DAKAO.

Nên coi cho biết

QUA NĂM MỖI TỐT HAY XẤU?

Gặp sự may mắn hay rủi ro. Các ngài nên do nơi :

Giáo-sư LÝ-CHƯƠNG-PHOON

người Trung-hoa, sanh trưởng ở Thượng-Hải, coi tướng mạng như thần. Đã có
lời ban khen của khắp các bậc thần hào tại đất Saigon, Cholon.

Gởi tên tuổi chữ ký, kèm theo 1p.00 bằng mandat (không nhận cò) làm bút phí,
thì sau 4 ngày sẽ nhận được một lá thơ nói rõ vận-mạng của ngài từ lúc mới đẻ tới
lúc chết, ai là thù, ai là bạn, tin duyên của cải, bệnh, tật, cha mẹ, vợ con v.v.

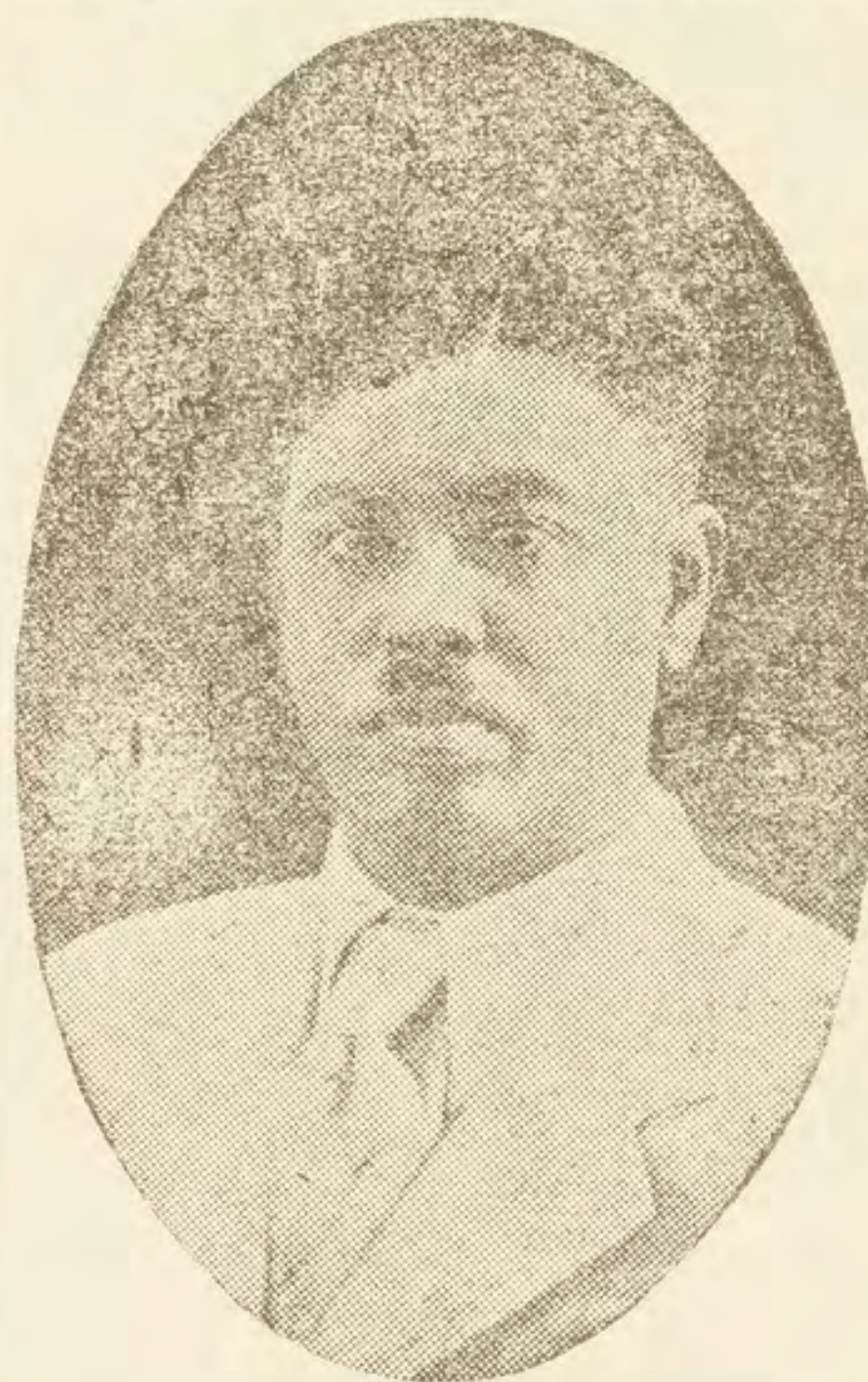
— Giáo-sư L.C.P. đã từng nổi danh trên các sân khấu Trung-hoa còn chuyên dạy
về khoa Thái-miên-học. Ai muốn diễn các phép lạ, muốn tiên tri các việc xảy tới,
muốn tra tìm ra được những vụ trộm bí-mật, muốn kẻ khác phải thương mến mình,
muốn trị được các chứng bệnh khó, hiểm nghèo bằng phương pháp Thái-miên
Nhựt-bôn (Méthode Tokugawa), thì xin gởi thơ kèm cò 5 xu về hỏi thăm.

Prof. LÝ-CHƯƠNG-PHOON

Bureau : N° 9 E Rue Bourdais — SAIGON

PROFESSEUR AMIL

Chuyên-môn coi tay, đoán số, làm
bùa phép bí tàng bên Ấn - độ



Le 20 Décembre 1937

Monsieur H. H. A. AMIL

Professeur 164 rue Mac-Mahon
SAIGON

Thưa ông,

Tôi lấy làm cảm ơn ông coi chỉ
tay và đoán vận mạng cho tôi thật
không sai một mảy.

Thật đáng khen sự mầu nhiệm
của ông.

Nay kính

LÂM-NGỌC-BÌNH

Propriétaire Baclieu

Muốn vừa lòng công chúng
đến xem, từ nay xin tính giá
3p.00 coi suốt đời.



**LAIT
LE PATRE**

OVOMALTINE

R. MONTESSIER-SAIGON

Ai về xin nhớ!..

Nổi nghiệp ông cha thủ phận thường
Đem bầu linh được rưới cùng phương
Trẻ nhờ hoàn, tấn thân hình tráng
Già cậy cao, đơn sức lực cường
Mục đích bảo tồn người chúng tộc
Bồn tâm năm chặt mối thương hương
Y khoa Nam-Thọ-Đường ứng chế
Khép cả ba kỷ nực tiếng lương.

NHÀ THUỐC NAM-THỌ-ĐƯỜNG

CẦN THƠ

(CÁI LĂNG)

RƯỢU BÒ MẠNH

NÉO - TONIO

Của Bác sĩ PÉRIÉ

Ấu ngon, Ngũ khỏe, Bô sức, Vượng
thần, Trị rét, Ngừa Lao

Nam, Phụ, Lão, Ấu, đều dùng đáng.

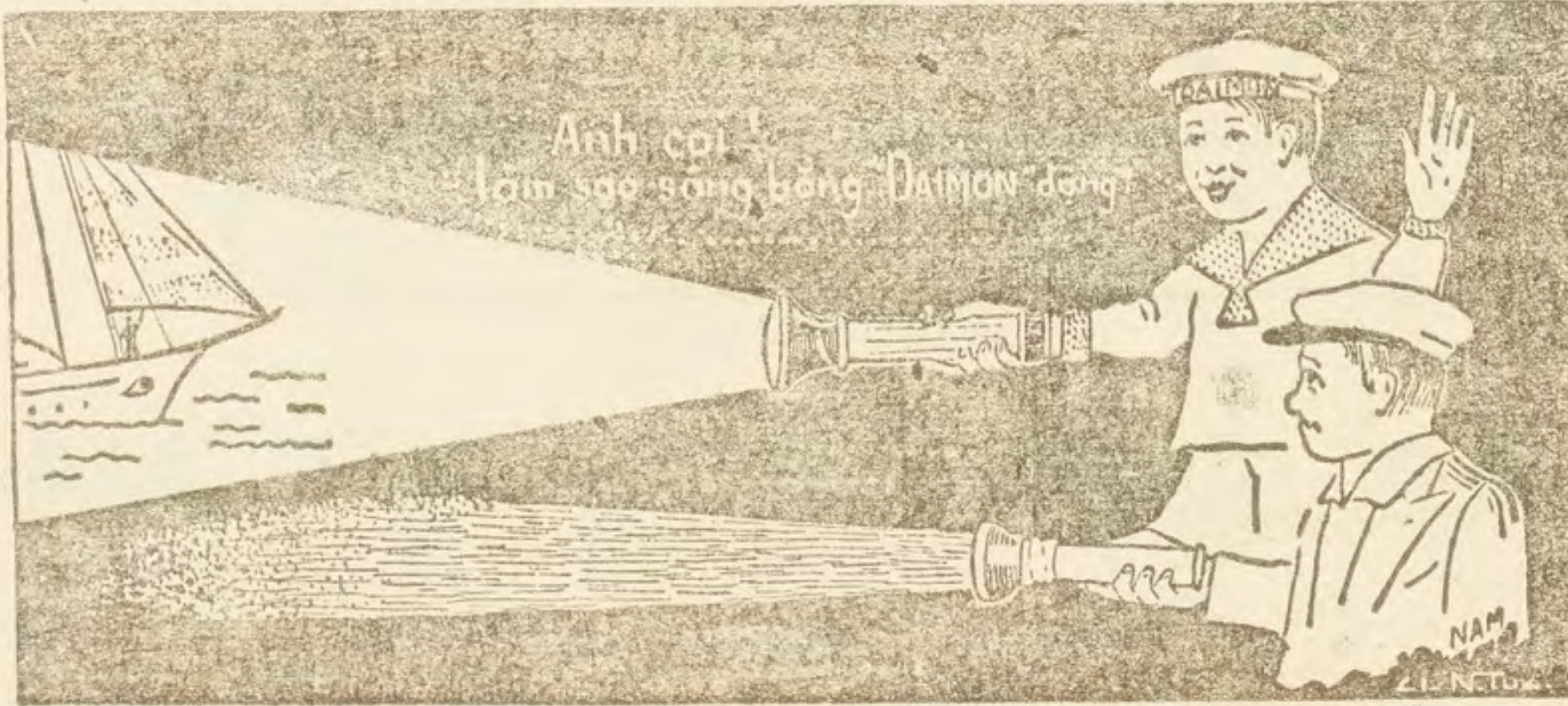
Bán tại : PHARMACIE KIM-QUAN

90 Bonard SAIGON

Qui vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG
cũng phải nài cho
đăng hiệu DAIMON
vì rất bền lâu,
dùng được lâu.

Cần dùng đèn
cốt là đăng sự
sáng tỏ rõ, mà
nhất là sáng cho
thật xa; thì QUÍ
VỊ nên chọn DAI-
MON thì sẽ đăng
vừa lòng và không
uổng tiền vậy.



Có bán lẻ khắp các Bazaars ở Đông-Pháp

Và bán sỉ tại Chợ Lớn : Đại-Tân, Vĩnh-Phát, Trung-Hưng, đường Gia-Long; Hạp-Tak,
Boulevard Gaudot và tại Sài Gòn : Nguyễn-văn-Hoa, Boulevard Bonard (Chợ-mời)

Cam-Nguyên, đường Georges Guynemer (Chợ-củ); Lê-ngọc-Lựu, Hốc-môn

mai

XIN NHỚ: - Giá báo 1 năm 6 00, 6 tháng 3 500, 3 tháng 1 860
Nhà báo số 150 đường Lagrandière SAIGON

CHỖ LÀM THẬT NHƠN TÂM

C HƯNG tôi còn nhớ vào hồi từ năm 1929 đến 1931, nước Nam ta xảy ra nhiều việc biến - động liên liên: nào cái đêm Yên báy đổ lôm, nào Hội đồng Đề-bình, nào là những cuộc dân-chúng biểu tình nổi lên tứ-tung, nào là chục rẫy lên máy chém, trăm kia đi Lao-bảo, Côn-lôn; thời cuộc xôn xao ấy làm cho chánh-giới bên Pháp phải quan tâm chú ý một cách đặc-biệt.

Lúc ấy, một ông nghị-viên ở Hữu-phái—tên gì không nhớ—có một cái đề - nghị ý tứ mới mẻ: « Nhà nước nên đình lệ, bắt buộc những người Pháp nào muốn đi các thuộc - địa mưu sanh, trước hết phải hiểu biết cách thức ăn ở với dân thuộc-địa rồi hãy cho họ qua.»

Đã dè, h—đại-y ông nói—những người có học thức, có lương-tâm, có độ-lượng, hiểu biết nhiệm vụ thiêng liêng của mình mà qua ở thuộc - địa khai - hóa cho dân thuộc-địa và giao thiệp thân-ái với họ, làm vẻ vang cho nước Pháp, thì những người ấy khỏi phải nói làm gì. Nhưng còn có nhiều kẻ vô học, thất giáo, đến ở ngay bên Pháp cũng ở xằng làm bậy, huống chi qua xứ thuộc-địa chúng còn được thể làm oai hơn; rồi qua các thuộc - địa, thường có những cái cử động ngôn-ngữ ngang tàng, bạo-ngược với thổ-dân mà hằng ngày chúng động chạm gặp gỡ thường hơn là hạng người đã nói trên kia, tự nhiên làm cho thổ-dân phải cừu hờn ta oán. Sự cừu hờn ta oán đó tích chứa mãi thể tất phải có lúc bùng ra thành những cuộc biến tình biến-động kia khác chớ sao!

Bởi vậy với chúng, nếu ta muốn chúng qua thuộc - địa mưu sanh, trước nên buộc chúng phải có huấn luyện ít nhiều mới được. Ông muốn nhà nước lập ra trường thuộc-địa phổ - thông để chỉ về trong đôi ba tuần lễ cho hạng người nói đây biết qua về phong-tục, tôn-giáo, tánh tình của dân thuộc-địa, cùng là cái nhiệm-vụ cử chỉ của người Pháp qua ở chung đụng với thuộc-dân phải như thế nào, rồi bấy giờ mới cho họ đi. Không vậy thì chúng sẽ làm cho nước Pháp thất nhơn-tâm và chúng sẽ gây ra những cái mầm ác-cảm ở thuộc-địa mà thuở nay không mấy ai ngờ.

P HẢI nói cho ngay thật với mình, chúng tôi không dám bàn gì tới chỗ nên hay không nên

lập trường dạy cho người Pháp hiểu cách thức đi thuộc-địa, theo như ý-kiến phát-biểu trên đây. Vì chúng tôi nghĩ đó là phận-sự của người Pháp, duy có người Pháp mới có quyền bàn sự khã-phủ. Huống chi nước Pháp hay cường-quốc nào khác cũng vậy, đã có thuộc-địa thì đều cốt để cho dân con mình đi qua mưu sanh hưởng lợi tự do, chớ bày đặt ra trường dạy cách thức ăn ở với dân hèn thổ làm chi, té ra nghiêu-khê kỳ-cục quá.

Song chúng tôi tưởng ai cũng phải nhìn nhận rằng những sự-lý của ông nghị ấy đã bày tỏ quá đúng với sự thật ít nhiều.

Người ta thử đi sâu vào dân-gian mà lắng tai nghe thì biết. Đi đâu cũng nghe dân-tâm căm-động quý mến quan Toàn-quyền quan Thống-đốc thật lòng thì ân bố-đức, hưng lợi trừ hại cho dân, và các ông tây lớn về học-thức, về nhơn đạo, bao giờ đối với dân cũng niệm-nở, tử-tế công bằng. Nhưng họ lại phải nhắc nhở tới những ông tây nhỏ về giáo-dục, về độ lượng, mà thường ngày họ gặp gỡ động chạm luôn, hơi một chút là mấy ông thị-oai làm dữ với họ, mảy tao trừng - trợn họ, nhểc mắng đánh đập họ, xà-lu cu-soong họ; rất dỗi say sưa hung-lợn, không từ một cử chỉ ngôn-ngữ quá đáng nào mà không đem ra đối đãi họ.

Họ ghi nhớ công-đức và quý mến các ông trên bao nhiêu, vẫn không quên sự buồn thân tủi phận với các ông dưới bấy nhiêu.

Đã vậy mà các ông trên có số ít lại ở trên chốn cao xa, dân mỗi ngày đâu có được gần gũi để hưởng những cái tình thương dân nồng-nàn tử-tế của các ông. Còn các ông dưới thì nhiều, hằng ngày ở xóm làng và hầu khắp phố phường đường sá, dân phải tiếp-xúc với các ông luôn và chịu đựng những cách đối đãi quá đáng của các ông như cơm bữa. Vẫn biết các quan trên ông lớn đâu có dung túng những cách đối đãi quá đáng với dân. Nhưng khôn nỗi dân xứ này có tánh ưa hòa bình, lại tự biết mình yếu thế, thành ra họ cam tâm chịu đựng lắm sự bạc đãi mà làm thinh, nào các quan trên

ông lớn có nhiều mắt đầu để thấy cho cùng, nhiều tai đầu để nghe cho khắp. Nỗi than phiền mỗi ngày một chút, chỉ tích-chứa ngấm ngấm lẳng lẳng ở trong lòng người ta.

Nếu thỉnh - thoảng lại có một hai biểu-hiệu phân động gì phát ra, chính là bởi nỗi than phiền đã đầy tràn quá đó.

Trong khi nước Pháp và những nhà đại-biểu văn - minh nhơn đạo của nước Pháp đang cần thấu-phục nhơn-tâm, mà có những cử-chỉ quá đáng của một số người hoặc vô tình hoặc hữu ý làm cho mất nhơn tâm ấy đi, thật quả là sự đáng tiếc.

Mà cũng đáng nghĩ, đáng lo.

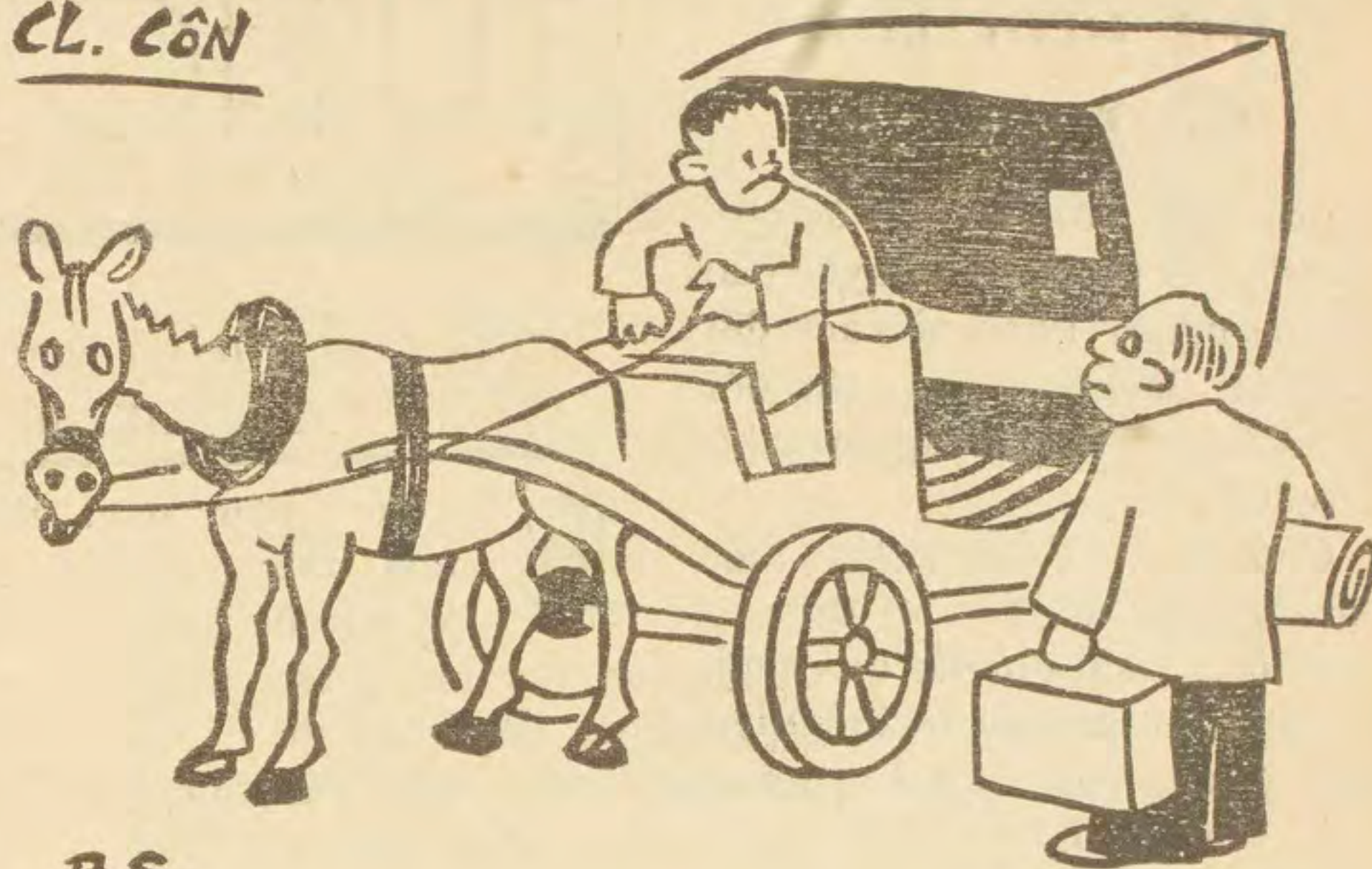
Là vì yếu tố của chánh-trị ở đời nào xứ nào thì cũng không ngoài cái chọn lý này: Lấy đức ở với người thì người vui vẻ mà thành thiết cảm mến, kính sợ; nếu chỉ lấy oai ở với người, không khi nào người chịu tâm phục mà vô-oán.

Ai cũng thấy rõ lâu nay các nhà cầm-quyền thuộc-địa, từ quan tổng-trưởng Moutet, tới quan toàn-quyền Brévié, quan thống-đốc Pages, đang làm cái chánh - sách « lấy đức phục

coi tiếp trương 4

Luân lý là thẻ đỏ

CL. CÔN



BS.

- Đây ra Saigon anh đi bao nhiêu? có chớ va-li nữa.
- Chứ đi tỉnh 2 cái còn va-li không tỉnh tiền.
- Vậy thì anh chớ va-li, còn tôi đi bộ được!

Chuyên phiêm

GIẶC CHƯ TIỀN

TRONG kỳ Đại-hội đồng Kinh-tế nhóm ở Hanoi năm nay, các ông đại-biểu tây nam cả 5 xứ Đông-dương đều xin nhà nước nên tìm cách nào bỏ dứt á-phiên đi, kẻo nó làm độc-hại vô cùng cho giống nòi và sự vệ-sanh tấn - thủ của dân bảo hộ.

Nhưng mỗi khi có ai hơi nói động tới sự bãi bỏ mỗi hại này hay món thuế kia, thì nhà chugên trách đều có câu trả lời rất cứng cỏi:

— Cái đó giúp cho công nho hàng triệu mỗi năm, giờ lấy số tiền đó mà đập vào?

Thiệt sự, mỗi năm á-phiên nhét vào trong túi công nho trên mười triệu đồng, nếu nhứt dân bỏ nó thì lấy mỗi lợi gì cho có số tiền đủ đập vào mười triệu đó được? Tera dân ghềnh là ân-nhân đặc-biệt, là phần tử quan-hệ của quốc-gia, cũng

đóng góp cho nhà nước như các ông chủ vườn cao-su kia chớ nào phải hèn!

Quan giám-đốc Thương - chánh Rinkenbach trả lời các ông đại-biểu như vậy:

— « Theo chỗ tôi biết, giờ bỏ « hần á-phiên đi, sẽ có hai điều « nguy-hiểm: trước hết một điều « nguy về chánh-trị, sau là nguy « về xã-hội. Nguy về chánh-trị, là « tất nhiên dân ghềnh phân-ác»

Nếu chúng tôi hiểu nghĩa không lầm, thì ý quan giám-đốc thương-chánh muốn nói:

— Trời ơi! Bỏ đi bỏ đi hần á-phiên, dân ghềnh họ dậy giặc, chớ phải chớ sao?

Ông Rinkenbach nói câu đó chứng tỏ ra ông không phải là bợm quíen; mặc dầu ông là vị trưởng quan coi nã á-phiên, nhưng ngài không biết hùng thủ thần tiên của nó đã đánh, lại cũng không biết cái ảnh - hưởng nó quan hệ cho thể chất người ta ra sao, ngài mới tưởng rằng bỏ á-phiên đi, chừ tiền dậy giặc.

Chúng tôi dám nói ngay rằng lời phán- đoán của ngài sai.

Không tin, ngài thử cầm tuýt á-phiên, xem chừ tiền có dậy giặc hay không cho biết.

Thật vậy, bấy giờ vì dụ nhà nước cấm tuýt cả công-yên và tư yên, mấy chục muôn người — trong đó có cả người quý-quốc bảo - hộ không thiếu gì — tu-hành đặc-dạo bấy lâu, không cần ai bảo ai, mà ai cũng đóng cửa nằm nhà hết thấy.

Đặng chi?

Đặng ngáp dài ngáp vắn, muốn gầy xương hàm, nước mắt nước mũi trào ra như mưa, rồi thì thân hình rã rời, chân tay mỗi mệt, lúc ấy đầu cho con ruồi đậu trên mep, họ cũng không còn sức đưa tay lên xua đuổi thay, ai muốn tiền trăm bạc ngàn bảo hộ đừng lên cũng không nỡ, đừng nói gì tự họ dậy giặc hay là phân động bằng cách gì khác.

Sau đôi-ba tuần hay một tháng hành hạ như vậy rồi, họ trở lại bình phục và mất cả thói quen ghềnh hút đi, và lại bây giờ có muốn tu luyện đạo ấy như xưa cũng không đâu còn kim đan cho họ tu luyện nữa, chừ họ đó chúng tôi dám chắc họ cảm ơn nhà nước vạn bội, chớ không than tiếc oán hờn gì đâu.

M.

NHIỀU...

Công-phu

Tài - liệu

Giá trị

Hình đẹp

Chuyện lạ

Bài hay

ẦY LÀ ĐẶC-SẮC CỦA



PHU-NỮ NAM-KỲ

một số đặc-biệt thật đặc biệt của « MAI » sắp ra



Chờ làm thất nhơn tâm

người » đối với dân ta. Các ngài thường có thông-tư khuyên bảo răn he người Pháp về cách đối đãi với dân bốn-xứ, rất đối cảm dùng cả mấy tiếng xưng hô mấy tao.

Chờ chi mấy ông tây nhỏ, thường gần với dân và thường có những cách đối đãi quá đáng kia biết nơi gương và thể theo hảo ý của các ông lớn quan trên, thì ở đất này kẻ Nam người Pháp diu dắt nhau mà tấn tới yên vui hoà, không có chuyện tương nghịch nào có thể xảy ra. Nếu không thì cũng nên làm theo như ý-kiến của ông nghị kia, "mở trường bắt buộc họ nên học cách thức ăn ở trước khi đi qua thuộc-địa cũng phải."

T. V.

bán và sửa viết máy

opulthe
et
Kerlithé
parure

Mỹ phẩm người công

TRAN-NGUYEN-CAT
81 B^e CHAPNER
Télé 21.283 SAIGON

CÂU CHUYỆN NHÀ NÔNG PHẢI LO ĐẾN TÁNH MẠNG

Vì sự sống mà người ta phải lần lốc suốt ngày đêm, dầm sương dầm nắng, ban ngày lo gặt hái, còn ban đêm phải ngủ ngoài đồng sợ cầy kẻ lén vào gặt trộm lúa thành thử không có lúc nào rảnh rang trọn ngày.

Đến tháng này qua tháng nọ, người nào sức lực mạnh trong mình thì có thể chịu sự nắng sương, còn người nào không được khoẻ thì ít sẽ bị bệnh ngay; khi nào quý ngài biết trong mình ốm ớn, bần thần, ăn cơm chẳng biết ngon, khi thì nóng vùi đến nhiệt độ đến 40°, khi thì lạnh rung đến đôi bắp ba bốn cái mền cũng còn lạnh, đầu thì nặng ỉ, mắt đỏ lờm, mũi không ra, mũi khô và đỏ, và bắt uống nước luôn luôn, môn gì kê vào miệng cũng không biết mùi lại chỉ hết, mà lại chẳng chẳng, ấy vậy quý ngài đã bị bệnh cam mào rồi đó, muốn hết chứng bệnh đó thì phải dùng thuốc

THỐI-NHIỆT-TAN của nhà thuốc **ĐẠI-QUANG**, nếu quý ngài mua thuốc này dùng trong 5 phút thì hết liền đau cam nặng thể như cũng trị được cả.

Nhà thuốc ĐẠI-QUANG
Số 27
đường Tổng-dốc-Phương
CHOLON, Téléphone: 30.055
Số 29, đường Hàng-Ngang, Hà-nội, Tél. 805

TỪ'NG CHUYỆN MỘT

KHÔNG TRÁCH SỞ BƯU-CHÁNH THÌ AI BÂY GIỜ?

BY chục năm nay, các nhà chuyên-môn và kỹ-sư của nước Pháp qua mở mang sắp đặt việc gì ở xứ này cũng thấy tốt đẹp và lợi tiện cho dân, điều đó ai cũng nhìn nhận.

Duy có một việc chuyển đệ thơ-từ báo chí về các chốn hương thôn, thì những nhà đương cuộc Bưu-chánh còn để lời thôi quá.

Bởi vậy thơ-từ báo chí gửi về làng xóm thường bị chậm trễ và thất lạc hoài. Người ta kêu ca cách gì, cũng chưa thấy sở Bưu-chánh trừ được mỗi tệ ấy.

Không có nhà báo nào mỗi ngày không tiếp được đôi ba bức thơ của độc-giả than phiền mất báo.

Phải biết mỗi kỳ báo gởi đi, nhà báo kiểm điểm từng người từng số, từng quận, từng hạt, không có thể nào sai sót với ai được. Báo đi từ Saigon về nhà thơ châu-thành, rồi từ nhà thơ châu-thành về quận về chợ, không khi nào thất lạc. Duy có từ chạng ở quận về làng, kẻ phụ trách đem thơ phát báo của làng hay chơi cái lối ăn cắp báo của độc-giả, hay xé băng ra coi năm mươi ngày chán rồi mới chịu phát cho người ta.

Với nhiều người danh-vọng — ví dụ như ông Tạ giao Hiền, nghị-viên địa-hạt ở Bả-liêu mới viết thơ cho chúng tôi — mà cũng bị trạm làng thỉnh thoảng cũng lấy mất một hai số báo mới kỳ.

Người ta nói tại mấy chủ phu-trạm đó không có lương tâm nghề nghiệp.

Chúng tôi nói sở dĩ có ít nhiều người làm việc đem thơ phát báo trong làng mà không lương tâm nghề nghiệp như thế, là tại nhà đương cuộc Bưu-chánh tổ chức lồi thối mà ra.

Bởi vậy chúng tôi chỉ trách thiện sở Bưu-chánh mà thôi.

VỢ CHỒNG TÔI MỞ CỬA BUỒI TRƯA KHÔNG ĐƯỢC SAO?

TRỪ ra các hiệu khách được hườn tới ra ngoài tết annam, còn thì hết thấy các hiệu các xưởng tây nam đã buộc thi-hành Luật 40 giờ kể từ 1er Janvier 1938.

Thầy thợ chỉ làm việc mỗi ngày đủ 8 giờ thôi. Giấc trưa được nghỉ ngơi. Chủ nào không thi-hành đúng các điều-kiện trong Luật ấy, anh em thầy thợ cứ lên sở Thanh-tra Lao-động mà thưa, chủ sẽ bị phạt nặng lắm.

Các hiệu buôn bán của người annam mình thuở giờ quen mở cửa tới ngày, bây giờ buổi trưa buộc phải đóng cửa. Nhiều

người than phiền chỗ đó :

— Chúng tôi theo đúng luật, cứ 11 giờ cho thầy thợ nghỉ, 2 giờ trở vào làm, hà tất buộc chúng tôi đóng cửa hiệu buổi trưa làm chi. Giờ đó, chúng tôi không hề có thầy thợ làm việc, nhưng vợ chồng chúng tôi cứ mở cửa hàng mua bán, sự nhọc nhằn chúng tôi chịu lấy, có thiệt hại gì đến ai đâu. Huống chi người mình quen lệ buổi trưa đi mua sắm là thường, vậy mà theo lệnh của sở Lao-động buộc chúng tôi cũng phải đóng cửa hiệu, làm mất mỗi hàng vô số.

Theo chúng tôi tưởng mấy người chủ tiệm than phiền cũng có lý, quan Thanh-tra Lao-động thử nghĩ mà xem.

TÔN-KHOA SANG ĐÂY CHỈ XEM TẬP TRẬN

Al này chắc đều thấy báo đăng tin Tôn-Khoa, con ông tổ

Trung-hoa dân-quốc và là một yếu-nhơn trong chánh-giới Tàu hiện nay, đã qua tới Saigon ta hôm thứ ba tuần này và ra ở ngoài Cap để xem cuộc tập trận.

Thật vậy, 20 và 21 Janvier, ở Vũng-tàu có cuộc thao-diễn cả hải lục không-quân do đại-tướng Buhner chỉ huy.

Ban đầu chúng tôi tưởng họ Tôn ở châu Âu về (tháng trước có tin nói Tôn-Khoa sang Mos-cou) tiện đường ghé qua, nhưng sau hỏi lại té ra Tôn đã về nước rồi, cốt đáp tàu sang xứ ta xem tập trận ở Cap.

Nếu quả thật là Tôn-Khoa thì chắc là sang đây có nhiệm-vụ gì đó, chờ lẽ nào qua từ 4 Janvier để ăn chực năm chờ cho tới 20 chỉ xem tập trận mà thôi.

Hẳn là vì chuyện vận-tải lương thực khi giới bằng con đường xe lửa Vân-nam.

Hồi trước người Pháp bàn

định việc làm con đường này, người Tàu cự-nự chán rồi mới chịu, bây giờ họ mới biết sợ giầy sắt ấy chạy dài núi non Vân-nam có ích lợi cho họ thể nào?

Bờ biển Trung-quốc bị Nhật bao vây chặn nghẹt hết rồi, Tàu nay chỉ còn hai mạch thông hơi là Ngoại-Mông và Vân-nam, quan hệ cho sanh-mạng họ đảo đề. Vạn-nhứt mà hai mạch thông hơi đó cũng nghẹt nửa thì Tàu chỉ còn có cách vòng tay xá Nhật, chờ lấy ngổ nào tiếp tế quân-hỏa để trường kỳ để kháng nữa được?

Mặc bộ đồ tốt quá !! ... mà **CHEMISES** không khéo; thì chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

« LE SPÉCIALISTE »

Làm Chemises — Pyjamas. Thiết khéo giống như bên Tây, kiểu khéo léo, giá vừa phải.

CAO-TRÍ-LÝ

ancien coupeur Mon Chemisier

Directeur

« LE SPÉCIALISTE »

105, Albert 1^{er} Dakao

MAI-LINH
IMPRIMEUR EDITION
TELEPHONE N° 332

Registre du commerce de HANOI N° 546
HANOI (Tél. 643) — HAIPHONG Tél. (332) — SAIGON Tél. (21.289)
Hanoi le 22 Novembre 1937

Kính gởi **Professeur Nguyễn-thượng-Hiền**
CHIROMANCIEN — 251, Rue Lagrandière — SAIGON

Kính ông,

Xin thú thực cùng ông rằng xưa nay tôi rất ghét tướng số, tuy vẫn biết đó là môn khoa học nhưng tôi cho ít người chịu nghiên-cứu đến nơi đến chốn, mà xem được tính tương. Phần nhiều chỉ nham-nhân những kẻ nói láo lấy tiền.

Độ trong năm tôi có ghé qua SAIGON về việc buôn bán, có ông bạn tôi đưa tôi đến thăm ông. Ông có xem cho tôi suốt đời, nhưng lúc đó tôi cũng chẳng để ý đến làm gì.

Ài ngờ cái QUI-KỶ (No. 1) ông biên cho tôi, đến năm nay tôi giờ ra xem thấy trùng lắm trong mọi việc làm ăn và việc gia-dinh không sai một mảy may.

Vì vậy tôi viết thư này vào ông để ông biết nghề xem Tay Tướng của ông khá lắm và mong ông càng ra công nghiên-cứu thêm lên để một ngày kia phá toang được cái màn huyền bí của vũ-trũ.

Kính ông cùng quý quyền được vạn an.

MAI LINH

NOTA — Hình trên đây là bằng hiệu một cửa hàng sách lớn do M. MAI-LINH chủ trương tại HAIPHONG, ngoài ra tại HANOI còn có tờ báo POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE với tờ Tiểu-Thuyết THỨ BA và ở Saigon 120 — Rue Georges Guignem. Còn bức thư này M. MAI-LINH khen tài nói TIÊN-TRÍ của **PROFESSEUR NGUYỄN-THƯỢNG-HIỆN**.

Bản tay của M. MAI-LINH

Năm 1936 **PROFESSEUR NGUYỄN-THƯỢNG-HIỆN** có đăng hình và bản tay của M. MAI-LINH trên tờ báo MAI này và có đoán tiên-tri rằng sau này M. MAI-LINH sẽ có sự nghiệp và công cuộc làm ăn rất lớn lao từ một trăm ngàn đồng. Mọi sự làm ăn đồ sộ ngày hôm nay của M. MAI-LINH là sự kết-quả lời đoán **NGUYỄN-THƯỢNG-HIỆN** cách đây 2 năm rất đúng.

A M. Nguyễn-thượng-Hiền

CHIROMANCIEN — 251, Rue Lagrandière — SAIGON

Thưa ông,
Năm tôi 22 tuổi (1935), tôi có đến viếng ông để hỏi sự di-vãng, hiện tại và tương lai trong 10 năm.

Với những sự ông rõ biết trong đời tôi, thì ông đoán năm tới tôi 23 tuổi kỷ trọn năm mà như là trong tháng Mars phải bị đau phổi. Y như lời ông nói, năm tới 23 tuổi tháng Mars tôi đau phổi nằm nhà thương Chợ-Rẫy gần 2 tháng, đến lúc ra nhà thương mà trong mình cũng chưa được mạnh, tôi vẫn đi chích hằng ngày.

Một năm qua... y theo lời ông đoán không sai một mảy, mà rồi cho tôi làm mất cái thơ quý ký của ông cho, thành ra từ đây về sau, bước tương lai tôi không rõ ràng.

Vậy ước mong, ông có thì giờ rộng làm ơn cho tôi xin một cái khác, hầu biết đều họa phước mà tránh về sau, thì ơn ông tôi không hề xao lãng.

Kính ngỏ đôi hàng, chúc ông và quý quyền được vạn sự lành.

Chào ông,

M^{re} Tống-Hiền-Điện dit Từ-Tâm

Demeurant au village de Tương-bình-Hiệp

THUDAUMOT

Trên đây là 2 cái bằng cơ chắc chắn rằng **Professeur Nguyễn-thượng-Hiền** coi tay đoán việc Tiên-TRÍ rất đúng.



DAI NANG KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guignem — SAIGON
M. MATSUITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT-BÓN

Cô TRANG THỊ TRÙ' chết oan

VÌ LÀ MỘT VỤ GIẾT NGƯỜI GIẢN- TIẾP NÊN KẺ THÙ-PHẠM VÔ CAN.

— Trời ơi ! Vợ chồng tôi hiếm hoi chỉ còn có một đứa con thiết-thà, tính gả bắt rề để được gần nhau hũ-hỉ cho khuây-khoả tuổi già. Thế mà chúng ác-nhơn ác-đức lập kế hiệp dám rồi còn đi bán rề bán rều khắp xóm làng cho nó phải thẹn mà tự-tử. Chỉ vì nghèo và đói mà chúng tôi đành nát ruột ngó kễ ám sát con yêu quý nhưt đời của chúng tôi đang ung-dung ngoài lao ngục. Chúng tôi từ đây làm sao sống được thêm nữa với cái nhục, cái đau khổ này, hỡi trời !...

Lời bà mẹ già vô-phúc mếu máo khóc kể với bốn-báo phái viên

Vừa rồi, tại làng Long-Trạch, tổng Lộc-thành-Thượng, quận Cần-Đước, cách xa châu thành Cholon gần 25 cây số, có thôn nữ Trang-thị-Trừ 20 tuổi, bị một người bà con xa dụ đi Cholon lập mưu cho tên du-cô Lành gần 40 tuổi, ở làng giềng, cường hiếp cô rồi đi bán rao đến đâu cô gái què tức tối cho danh dự mình và mặc cỡ với người chồng sắp cưới nên phải tự tử. Vậy mà thủ-phạm vẫn được coi như là vô tội mới kỳ !

Mấy hôm nay dư luận vùng đó sôi nổi hết sức. Thấy chuyện có nguyên do quái lạ và nghĩ cái chết của cô Trừ đáng thương nên chúng tôi muốn về tận Long-trạch điều tra, để cho độc giả yêu quý thấy sự thật và mong giúp được nhà chuyên-trách vài tia sáng để chóng vén màn bí-mật cho dư-luận đang ức uất dặng bả dạ và dân tâm được bái phục, tin-nhiệm ở sự công-bình của luật pháp.

Giọt nước mắt của mẹ già khóc con một yêu dấu bị ám-sát

Chúng tôi xuống xe trước nhà việc làng Long-Trạch. Phải cước bộ ngót 2 ngàn thước trên đường xuống Cần-đước để kiếm nhà thân-nhân cô thôn nữ bạc phần.

Đến một bờ đê ghồ-ghề dẫn quanh co vào nhều khóm tre xanh rẫm - rắc trên cánh ruộng rộng mênh mông, chúng tôi bước gập-gheñh dưới sức nóng thiêu người của mặt trời 11 giờ trưa đang cháy bùng. Một đoàn nông - phu, đực cũng như cái, đang đập lúa lên bờ, tốp vừa hái, vừa ca hát và reo cười vui vẻ, bỗng ngược bộ mặt què mùa cực-kịch lên ngơ ngác nhìn chúng tôi đi trên đê với đôi mắt ngơ vực. Họ thừa biết chúng tôi vô nhà ông Trang - văn - Cưng tức Năm Cưng, 56 tuổi và bà Hồ-thị-Tới, 53 tuổi, cha mẹ già vô-phước của cô thôn-nữ vì chuộng danh dự mà tự bỏ mình.

Qua cánh cửa tre rào khu đất rộng, chúng tôi dừng bước lần-ngần trước một căn vắng-lặng cầm-động vô-chứng : Một chiếc nhà rộng ba căn hai chái bắt đầu bằng ván lợp tranh, trong bày biện sơ-sai tỏ ra chủ-nhân của nó là bực khá trong làng; dựa vách buồng, một chiếc đèn dầu con cóc chiếu leo lét trên bàn thờ; ấy là bàn thờ cô Trừ chết chôn đặng mấy hôm.

Trong nhà, một bầu không khí vắng vẻ hiu-quạnh lạnh-lùng, cái hiu-quạnh của nhà có người mới chết. Không có lấy 1

tiếng tắc lưởi của thần-lăn, không có tiếng một gấm vắn, con chó mực gầy gò nằm thiêm-thiếp, không buồn sửa âm lên, như nhờ cô chủ trẻ tuổi của nó mới chết một cách oan-uổng.

Chúng tôi đi sấn vào nhà. Hai người già đang uể-oải làm cơm bèn chái, không ai nói tới ai nữa lời, nét mặt cả hai đều lộ vẻ buồn thảm-thía.



Thân sanh phụ-mẫu của cô Trừ và anh Nguyễn-v-Hậu tức là Tiếng, vị-hôn-phu của cô, khóc cô một cách đặc-biệt

Sau khi nghe chúng tôi tự giới-thiệu và cho biết đến thăm nhà cậu, mợ để làm gì, cậu Năm Cưng mời chúng tôi ra ngồi ở nhà trên, nét mặt rầu rầu, còn mợ Tới thì mếu máo kể lễ và rót nước ra mời.

Thân thể cô Trừ

Cô Trừ nhỏ lớn ở với ba nội. Đến năm cô đặng 18 tuổi thì bà đặng 82, cha mẹ cô cũng còn mướn đất làm ruộng ở Tháp-Mười. Hết hết gạo tiền thì hai người đem về cho.

Bà từ trần 2 năm trước. Cha mẹ cô Trừ mới trở về sống với nghề mua gà vịt ở Phước-Lăng Cần-đước đem ra Cholon bán.

Hạnh-kiểm cô được mọi người trong làng ngợi khen quý mến. Và nhan sắc cũng nghiêm chỉnh mặn mà. Cô lại ít biết nói chơi, ít kết bè bạn với ai. Bởi thế nên các cậu trai trong làng ngập ngừng cô nhiều lắm.

Cha mẹ cô có, ngoài cô ra, một người con gái lớn tên Trang-thị-Châm, có chồng 2 con, hiện lập nghiệp tại Cần-Đước. Chỉ còn có cô là nhỏ hơn hết

và lại thiết-thà ngày thơ ỡ để thương nên hai ông bà quý yêu.

Hồi nhỏ, cô có học đến lớp nhứt trường tổng (lớp sơ đẳng) đến 13, 14 tuổi mới thôi.

Ngày vui sắp đến..

Cô Trừ đã đến tuổi 20, cái tuổi mà thanh-niên bắt đầu lập riêng gia thất.

Gần đây, bà Nguyễn-thị-Từ coi sóc nghĩa địa làng sở tại, thấy nét ăn ý ở cô Trừ dễ thương nên bà làm mai cận Nguyễn-văn-Hậu tức Tiếng, 21 tuổi, một anh nông-dân nghèo, cũng học đến lớp nhứt trường tỉnh, ở làng Phước-Hậu kế cận đó.

Ngày thành-hôn của hai người đã định là mồng 10 tháng chạp tới đây. Vì hiếm-hoi có một con cùng và chỉ hiếu, nên hai ông bà định gả bắt rề, vả lại Hậu là con trai thứ tám lặn.

Thường thường Hậu hay qua làm rề nhà cô Trừ. Nhưng cả hai đều chưa thấy mặt nhau. Tuy vậy, hai người đều thấy yêu nhau tha-thiết.

Cách nhà cô ở không xa, có tên Nguyễn-văn-Lành gần 40 tuổi mà chưa có gia-thất, vẫn ở với cha là Nguyễn-văn-Xù, cũng buôn bán gà vịt, thường giao-thiệp với Năm Cưng. Không lo nghề-nghiệp, quanh năm Lành chỉ xạo xạo lại các nhà có đồ tiệc để ăn chực, mặc dầu không ai kêu mời và hay theo ghẹo chọc các thôn-nữ lương-thiện.

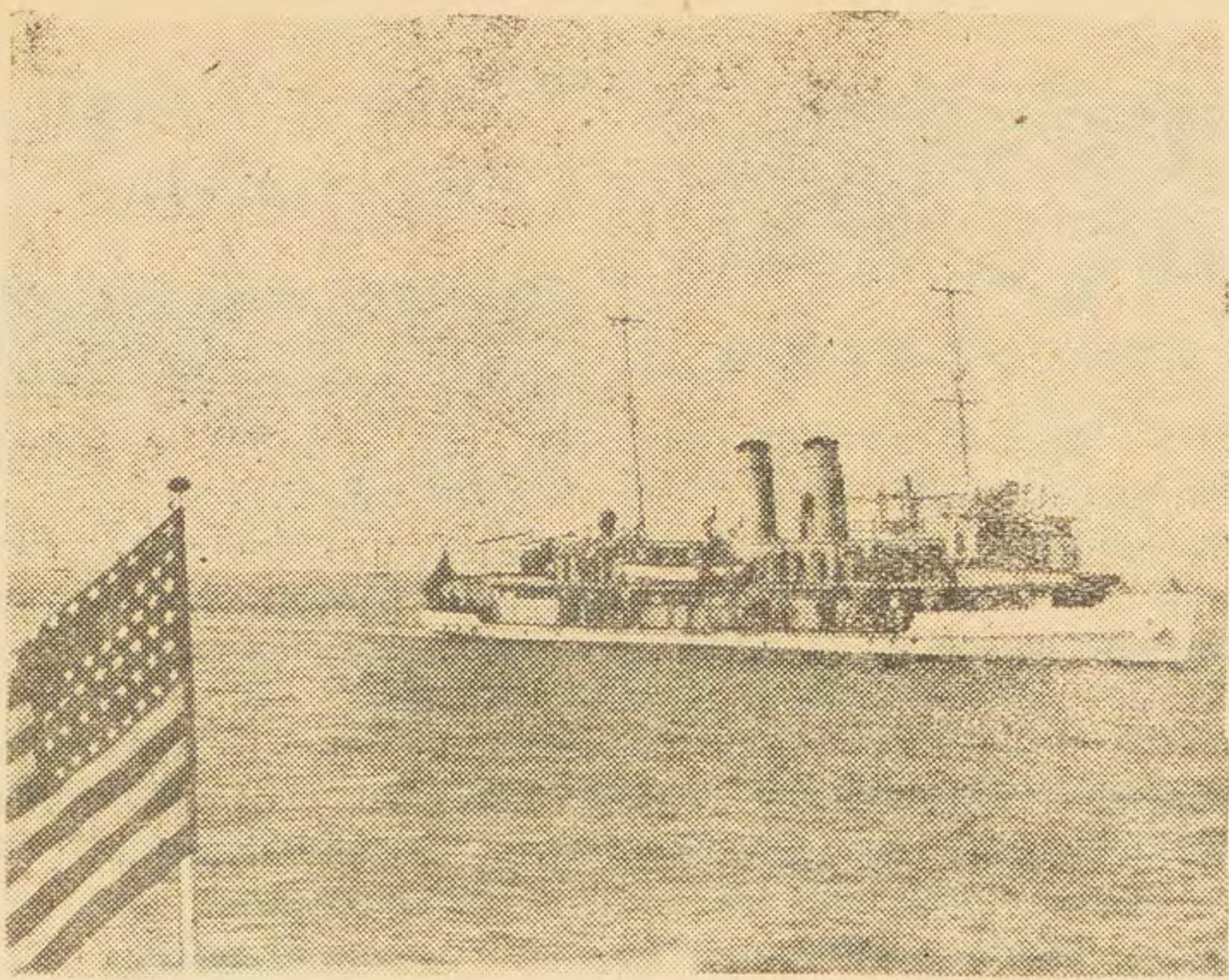
Anh ta đã cảm dỗ một cô gái nhà giàu có trong làng, làm cho cô này có nghiệt-cần mợ ra trong bụng, nhưng cha mẹ cô chỉ lên đem vào nhà thương để, chờ nhứt định không gả cho Lành vì anh này du-côn lấu-cá, lại xấc xược, cả làng chẳng ai ưa.

Thấy Trừ thiết tha và đẹp, anh ta theo ve-vãn mãi mà chẳng đặng, mới lập kế cưỡng hiếp.

Ngày mùng 2 tháng 11 Annam

..Người chị dâu họ của Trừ là Trịnh-thị-Thỉnh, 33 tuổi, cũng chuyên nghề buôn gà vịt. Chiều tối mồng 1 tháng 11 Annam nghĩa là 3 Décembre 1937, đến nhà Trừ, xin phép cha mẹ cô cho cô cùng đi với thị ra Chợ-lớn chơi. Trừ, thuở giờ chưa biết Chợ-lớn là gì, sẵn dịp cần mua cây dù theo ý muốn vì gần đến ngày vu-quì, được cha mẹ cho đi. Nhưng hai ông bà không quên căn dặn 6 giờ sáng hôm sau đi thì chiều độ 3 giờ nhớ

(Coi tiếp qua trang 17)



Hình chiếc pháo thuyền «Panay» đã bị phi-cơ Nhật bắn chìm hôm tháng chạp tây ở Vu-hồ. Ban đầu Mỹ phản kháng dữ nhưng sau rồi êm ru.

Tin làng văn

SÁCH MỚI

Bốn báo mới nhận được như Mai-linh ở Bắc gởi vô ba cuốn sách do nhà ấy mới xuất bản :

10.— TÔI KÉO XE của ông Tam-lang Võ-đình-Chi, một nhà danh-sĩ trong báo-giới Bắc-hà. Thiên phóng-sự tả chơn nầy được các báo khen ngợi mấy năm nay không ngớt, vì là chính tác-giả đã giả làm xe kéo cho được biết rõ cảnh khổ của kiếp ngựa người. Vô-quán viết văn tài tình đến đâu có đoạn khiến chơ người ta phải vui cười nòn ruột, có đoạn phải cảm động tới rơi nước mắt.

20.— ĐÔNG - KINH NGHĨA - THỰC là thiên ký - sự, nói về câu chuyện các nhà-nho chỉ-sĩ ta hoạt động cứu-quốc hồi năm 1907-1908.

30.— L'ETUDE PRATIQUE DU FRANCAIS, mỗi cuốn 0p.15 rất tiện-dụng cho những người lỡ làng mà bây giờ muốn học chữ tây.

« Khoa-học từng thơ » của ông kỹ-sư Lâm-văn-Vàng chủ

trương, vừa mới ấn hành ba tập sách rất có ích cho các nhà canh nông trong xứ ta :

10.— THUỐC LÁ của ông Nguyễn-v-Hung, bác-vật canh-nông.

20.— VĂN ĐỀ PHÂN của ông Trần-thúc-Kỷ, Hóa-học kỹ-sư.

30.— PHÉP NUÔI GÀ của ông Thủ-y Trương-lấn-Ngọc.

Số Đông-Pháp
xỏ ngày 6 Janv.

Số 756.069
trúng 100.000p.

Số 361.166 trúng 40.000p.

Số 152.977 — 20.000

2s ở sau đây trúng mỗi số 10.000.p

674.597 và 668.530

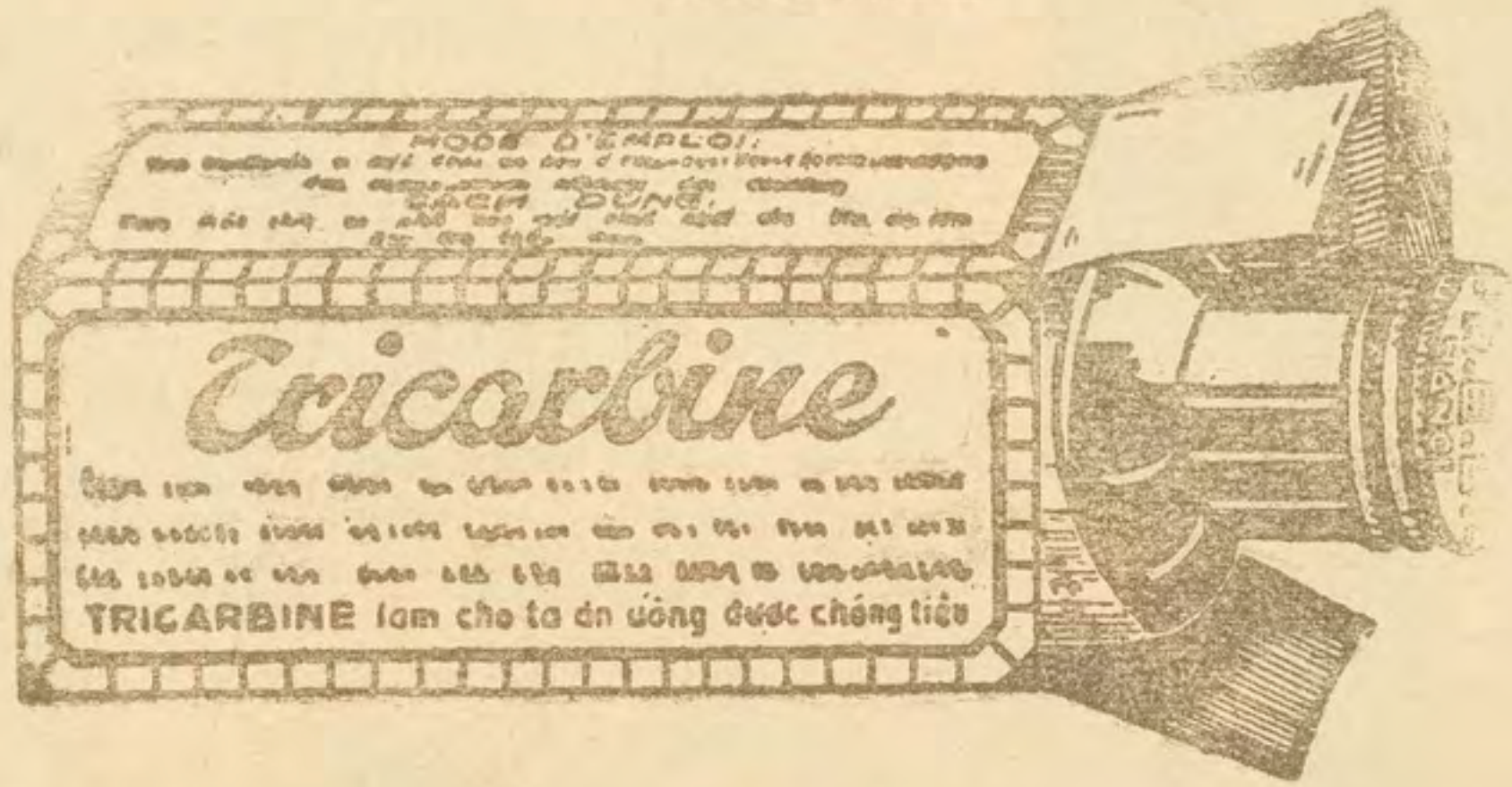
Số 886.995 trúng 4.000p.

8 số dưới đây mỗi số trúng 1.000p.

808.923 926.057 823.591 881.553

832.748 924.544 910.739 911.178

Laboratoire R.E.L. 2 Bd.Đông-Khánh-Hà Nội



Ta đừng chịu đau dạ dày nữa

Một ve 0 \$ 50

Tricarbine

Có trử bán tại các nhà thuốc tây và các Đại-lý thuốc khắp Đông-dương

15 ngày

- 6 -



vô nhà thương

Bạc-Hà

Cùng liều nhắm mắt đưa chôn

Về ở nhà, cái bụng càng ngày càng lớn, cha mẹ tôi dư biết có cái tội nghiệt của thằng cha Huyện Trừu trong đó, nhưng chỉ ngó con mà tui thăm khóc lên, chứ không dám nói ra. Khổ nhất cho người đời còn có gì hơn là cảnh ngậm ới trong miệng không dám la cay.

Đói cho sạch, rách cho thơm, chòm xóm bà con còn có chỗ thương yêu vị nể mình được. Cơ khổ cho tôi không chồng mà chữa, ối thôi chị em bà con lối xóm họ xúm nhau khinh bỉ chê cười tôi; có kẻ đi đi lại lại trước nhà tôi mà hát bóng hát gió:

« Không chồng mà chữa mới ngoan,

« Có chồng mà chữa thế-gian đã thương.

Tôi hổ thẹn bức tức sẵn rồi lại có cơn gió vô tình thổi những tiếng ấy đến tai, làm cho tôi điên đầu đại mặt, tối ngày chỉ núp trốn trong nhà, không dám thò mặt đi đâu một bước.

Đúng ngày đúng tháng, tôi sanh hạ một thằng con trai, nó giống thằng cha nó là lão Huyện Trừu như 2 với 2 là 4, chỉ à. Nhưng chỉ được lối 10 ngày gì đó thì nó chết vì đen. Cũng tại mình nhỏ dại và nghèo nàn, không biết cách săn sóc con mà ra. Phải chỉ thằng cha khốn kiếp của nó kia chịu khó hạ mình ngó ngàng một chút, thì không đến nỗi.

Vì thế mà tôi càng thâm-thù lão Huyện-Trừu hơn nữa,

Thằng nhỏ chết rồi, tuy là sức tôi chưa được mạnh, nhưng mà chịu không nổi với miệng tiếng xóm làng, thành ra tôi phải gồng gượng đang đêm bỏ nhà bỏ xứ trốn lên Saigon.

Tôi cốt đi tìm hạnh-phúc, chẳng dè bị « ma đưa lối, quỷ đem đường, lại tìm những lối đoạn-trường mà đi ! »

Tôi liếc mắt ngó thấy cô Năm nói tôi câu đó hơi ghen ngào với mấy giọt nước mắt đang sa xuống hai bên gò má.

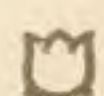
Ở xứ quê mùa đồng rầy như tôi, chị cũng biết - Cô Năm Sadec thuật tiếp - nghe nói cái tên « Saigon » thì ngực đã đánh trống, tri đã tưởng tượng ra ra một cảnh phồn hoa nào nhiệt mà phát sợ. Nhưng cái sợ này nó khác, tuy mình sợ, sợ mà ham, sợ mà ước ao cho được gặp được thấy cảnh sống thông thả tâm thân, chớ ở nhà nghe bà con làng xóm nói như xương hết thể chịu nổi.

Tôi nhớ hồi tôi còn ở nhà cha mẹ tôi, lúc nào thấy dạng cái xe hơi lạ có khách ngồi quần áo lò lẹt nhàn-như thì chẳng những tôi mà thôi, cả

và chị em lớn nhỏ cũng bu lại xem rồi dòm người ngời trên xe mà bắt thêm ước. Có lúc nếu xe không ngừng thì con mắt nào cũng ngó theo nó chòng chọc.

Trừ ra mấy người tu hành xã thân cầu đạo thì không nói, còn những người thường như tôi với chị đây, ai thấy áo tốt mà không ham, thấy xe tốt mà không muốn, thấy môi son mà phẩn mà không dòm ngó không trăm trở, phải không chị ? Tôi nói thiệt; hồi nhỏ tôi thấy mấy cô ở Saigon xuống, tay đeo vòng chuỗi, cổ đeo giây chuyền, quần áo mở ba mở bảy, thiệt tôi ham muốn quá lẽ. Ham muốn rồi ngó lại cảnh mình, nhà cửa mình, và nghĩ tới tương-lai mình, tưởng chắc không được như ý muốn trăm phần trăm.

Nhưng vì hoàn cảnh khốc-nghiệt nó xô, nó đẩy, thế nào cũng phải đi, nhắm mắt mà đi càng không trốn tránh gì được cả !



Lúc ở với lão Huyện-Trừu, khi lão cho tôi một đồng, khi đôi ba đồng bạc, tôi dành dụm cũng được vài chục đồng. Nay tôi lấy số đó mà làm vốn cho cái kiếp sống của tôi. Hai chục đồng bạc này hãy bước chôn ra đi thì nó là thần hộ mạng cho tôi.

Tôi Mỹ-tho lối 1 giờ khuya tôi ở dưới tàu chờ cho sáng mới lên xe lửa.

Trời ơi ! nhỏ lớn tôi có đi đâu bao giờ !

Đến bây giờ cái hoàn-cảnh bắt buộc tôi phải bỏ xứ xa nhà bỏ mẹ cha mà lên Saigon là nơi trăm bề đều lạ với tôi cả.

Cháu cha ! Thôi thì «cùng liều nhắm mắt đưa chôn, thử xem con tạo xay dần đến đâu ! »

Hồi đó ở Sadec đi Saigon khó khăn cách trở lắm, chớ không phải nhảy lên xe rồi ngồi miết cho tới chỗ như bây giờ đâu chị ! Hồi đó đâu có xe đồ chạy thẳng Sadec lên Saigon như bây giờ, trước hết mình phải đi Tàu thủy lên Mỹ-tho, rồi từ Mỹ-tho, rồi từ Mỹ-tho lên xe lửa đi Saigon...

Một bữa con gái quê mùa mọc mặt như tôi lúc đó mà phải đi Saigon một mình thì chị biết tôi lo sợ khổ sở là bức nào ? mới thấy xe lửa lần thứ nhất chị à ! Cái xe làm sao mà nó dài hết chỗ nói. Lại gần nó thấy mà phát sợ, nghe máy nó chạy chuyên và xì xẹt mà tôi phát run, tôi nói chỉ đứng cười nghe, lúc nó gần chạy nó sắp lên ới thì tôi sợ gần sồn dái trong quần...

Xe chạy được hơn nửa giờ thì

tôi mới tỉnh hồn, yên trí. Rồi ngồi lẳng lặng lo xa nghĩ gần, nhứt là nghĩ đến thân nhỏ nhen của tôi rồi đây lát nữa sẽ chen chúc nổi trôi vào cái cảnh đô-hội tôi lo quá. Tôi nhớ lại ở xứ thì tôi có vài ba cô, con của mấy nhà giàu có chồng làm Huyện làm Phủ gì, nên theo chồng lên ở Saigon. Tôi nhớ chắc thì có cô hai Huệ con của ông cả Quý bây giờ theo chồng ở Saigon, mà nghe nói ở Dakao Đất-hộ gì đó...

Tôi định lên sẽ lần mò tìm lại đó mà xin làm bồi làm bếp cho cô, chớ quen lớn gì với ai mà nương dựa bây giờ.

Thiệt, cái thân quê mùa lên Saigon lần thứ nhứt, lại không bà con quen biết với ai hết, nó khổ sở sợ sệt không biết nói sao cho cùng, chị à !

Lối 8 giờ thì xe tới Saigon, ối thôi người ta chộn rộn hết cỡ: xuống xe ra tới cửa thì xe kéo, xe hơi, xe kiến họ bu lại họ muốn xé hành - khách. Ngó ra trước mặt thì thấy chợ nhom đông đảo lạ thường, người chen chôn mà đi, sánh với cái chợ Sadec là chợ lớn nhứt của tôi hồi nhỏ tới giờ, thì chợ Sadec trở lại nhỏ xíu không so sánh gì cho được.

SONG-THU
(còn tiếp)



CẢM TẠ ẮN LÒNG

Bốn tháng đã qua, tôi đăng lòng của độc giả ở lục tỉnh chiều-cổ nhứt là tỉnh Bạch-gia và Cần-thơ, vừa giúp cho tôi làm việc mau chóng và kết quả một cách đặc-biệt. Một sự kết quả tốt đẹp đưa đến cho tôi bất ngờ, đến nỗi tôi không tưởng nó đăng như ngày hôm nay. Mặc dầu có một đôi kẻ tiểu-tâm tìm đủ cách thế để phá-hoại tôi trên con đường cổ động cho « MAI » ở buổi đầu tiên.

Nhưng rồi cuộc thi : Chó sủa mặc chó, hành - khách vẫn đi. Bao nhiêu đó đủ chứng tỏ tình liên lạc giữa độc giả và tôi ra thế nào ! Không thể viết thư riêng đăng cảm tạ quý độc giả, xin thay thế ít hàng trên mặt báo cảm tạ tất cả bạn đọc yêu quý và xin hẹn với quý bạn : Ngày gặp gỡ còn nhiều về sau.

Phạm-thành-Chiêu



Cùng các bạn cổ-dộng-viên

Từ nay xin các bạn sốt sắng làm việc cổ-dộng thâu tiền dùm nhà báo, và mỗi tuần phải gửi tin tức về, không nên chậm trễ.

Có mấy bạn từ lúc ở Saigon thương-lộ tới nay, hành tung và tin tức ở đâu, sao không cho nhà báo biết ?

Lần thứ hai, nhà báo nhắn tin này xin các bạn gửi những gốc biên lai cũ về để ty quản-lý làm sổ sách tất-niên,

Muôn văn trân trọng.

Ty Quản-lý « MAI »

HÌ-TÍN

Chúng tôi tiếp đăng hồng thiệp của bạnch inq tới là Nguyễn-công-Danh; ngày 31 và 1er vừa qua đã làm lễ nghinh hồn tại Gia-định, sánh duyên cùng cô Lê-thị-Hai (Cái lùn hạ).

Chúng tôi xin có ít lời chia vui cùng bạn, và chúc cho hai họ Nguyễn Lê tình nồng duyên mặn hầu có nắm tay nhau đi mãi cho đến tuổi tàn xuân.

Equipers Thuat sport

et

Personnel Võ-văn-Vân, Saigon



BOURJOIS

PARFUMEUR PARIS

NÓI VỀ ÁN TOÀ

Pháp Luật CỦA PHAN-VĂN THIẾT



AI vấn-đề «án-tòa» nhiều khi làm cho kẻ thừa kiện rồi trí, bởi vậy tôi tưởng nay đem ra đây mà cắt nghĩa cách đại lược cho độc-giả của «MAI» quyết không phải là vô ích vậy.

Trước hết, chúng ta phải phân biệt :

1' án tòa dưới (jugements) và 2' án tòa trên (arrêts) (Tòa dưới là như tòa tạp tụng, tòa tiểu hình, tòa dân sự đệ nhất thẩm, tòa thương mại v. v... và tòa trên là như tòa Phúc-thẩm, tòa Đại-hình v. v...)

Những án tòa dưới thì có hai thứ :

1' án sơ thẩm (jugements en premier ressort) nghĩa là những án mới kết lần đầu, các bên đương sự có thể kháng - cáo (chống-án) lên tòa trên.

2' án sơ thẩm kiêm chung thẩm (jugements en premier et dernier ressort) nghĩa là án mới lần đầu nhưng các bên đương - sự không có quyền kháng-cáo lên tòa trên.

Những án tòa trên thì luôn luôn là những án chung thẩm, không còn kháng - cáo đi đâu nữa được, không kể rằng cũng như những án sơ thẩm kiêm chung thẩm, chỉ còn có thể kháng-cáo một cách bất thường lên Tòa Thượng-thẩm, tức Tòa Phá Án (Cour de Cassation) nhưng sự kháng - cáo này chỉ chuyên về mặt pháp-luật (droit) chứ không kể tình trạng (les faits) của vụ kiện ; nếu vì không đúng pháp-luật mà bị tòa thứ-tiêu đi thì vụ ấy sẽ đem ra trước tòa khác mà xử lại.

Đại khái là như vậy, những án tòa trên hay tòa dưới lại chia ra làm mấy thứ như sau này :

1' án vị quyết (jugements ou arrêts avant dire droit) và 2' án quyết nghị (jugements définitifs).

Án vị quyết. — Thứ này lại chia ra làm nhiều hạng : 1' án tạm thời (jugements provisoires) nghĩa là những án không quan hệ gì đến chánh vụ thừa kiện và chỉ giải quyết một vấn-đề phụ-thuộc ở ngoài cần phải quyết ngay mới được. Ví dụ như trong một vụ kiện xin ly-dị, chưa xử xong, bên dân bà xin tòa giải quyết trước việc cấp lương cho mình trong lúc thừa kiện đây đưa ; 2' án dự bị (jugements préparatoires) nghĩa là những án có ích về sự thẩm cứu, ví dụ như án truyền hai bên đương-sự phải đem nạp tờ giấy tại tòa, truyền kiểm điểm sổ sách, văn vãn ; 3' án trung gian (jugements interlocutoires) nghĩa là những án để dự quyết việc phân tranh, ví dụ như đương xét một vụ kiện ly-dị, tòa kết án truyền phải tra cứu xem coi người chồng có thật

đánh người vợ không nếu rõ chứng-cớ rằng người chồng có đánh người vợ thật thì thế là dự quyết việc ly-hôn. Tuy-nhiên tòa án không vì đó mà bó buộc phải cho người vợ ly-hôn, và cũng có quyền bác đơn như thường vậy.

Án quyết nghị — Ấy là án quyết xử ngay cái vấn-đề cốt yếu trong việc thừa kiện.

Những án vị-quyết có hai thứ : 1' án vị - quyết đối tịch (jugements contradictoires) khi nào có cả các bên đương - sự đến hầu hay có nạp lý doán hoặc có trạng-sự thay mặt, 2' án vị quyết khuyết tịch (jugements par défaut) khi nào người bị cáo không có đến hầu hay nạp lý doán hoặc không có trạng-sự thay mặt ; trong những vụ tòa xử về mặt annam thì các bên đương sự có quyền không mướn trạng-sự mà tự mình biện hộ lấy cho mình bằng cách nạp lý-doán (conclusions) tại tòa.

Sự thi hành án tòa

Khi nào một cái án trở nên thiết thọ rồi (nghĩa là bên thất kiện hết quyền kháng cáo) thì bên thắng kiện phải xin quan lục sự, sao lục cho bốn đại-tự của án ấy (tiếng Pháp gọi là lever la grosse). Bốn đại-tự này

là bốn sao lục thứ nhứt của cái án đã kết, quan lục sự viết bằng chữ to lắm, ở sau chót có câu chuẩn thi hành (formule exécutoire) truyền cho trưởng tòa thi hành và bình lục phải làm thời giúp sức.

Nếu là án khuyết tịch thì người thắng phải thi hành trong hạn sáu tháng sau đó, nếu quá hạn thì cũng như không có vậy.

Muốn thi hành một cái án, người thắng kiện nên tự mình lo liệu lấy hay giao cho người thông thạo lo liệu lấy vì mình phải biết rằng đầu cho mình được kiện mà nếu bên thất không có của cải chi hết thì mình thi hành cái gì ? Phải tùy theo trường hợp mà hoặc ỏp-lương, ỏp tiên (opposition) hoặc sai-áp (saisir) những của động sản hay bất động sản.

Phan-văn-THIỆT (1)

(1) Trong số báo rồi «Phản Hương Hoa» vì vô ý nên ấn công có đặt lên mấy cái tableaux trước đề ra sau, sau đề ra trước, nhưng chắc chứ qui độc-giả đã tự cải chánh lấy rồi.
Xin lưu ý. — Phòng văn biên sự của ông Phan-văn-Thiết đã dời về số 43 cũng đường Aviateur Garros Saigon.

DOCTEUR QUAN

Ancien INTERNE LAUREAT de l'hôpital Foch de Paris
Ancien Chef de l'INSTITUT de DERMOPUNCTURE de Barcelone (Espagne)

CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM-CỨU (Acupuncture)

Trị đủ các chứng bệnh. — Chuyên trị diếc tai, phong tê nhức mỏi, bình thuộc về đường tiểu tiện (thận, huyết trắng vãn vãn). Châm Điện dưỡng chữa bệnh. Thử nước óc, đàm, máu, nước tiểu vãn vãn.

213-CATINAT trên lầu (1^{er} étage Escalier B) gần
Téléphone : N° 21.916 Thượng thơ ngang vườn con nít.
Khán bệnh từ 8 giờ tới 12 giờ ; từ 3 giờ tới 7 giờ

CỦ-LÀ /U TỬ
Dầu trị bá chứng, cứu cấp
vàng ứng bá phát bá trúng
của nhà thuốc hiệu
THOẠI DƯ ĐƯƠNG
Rue de Paris N° 133 CHOLON

MUA ĐƠN GUITARE — MANDOLINE CỦA :

MAITRE LUTHIER

129, Rue Lagrandière — SAIGON

THIỆT KÊU, ĐỒNG PHIẾM VÀ BỀN CHẮC HƠN HẾT
M. BẢY NHIỀU TROUPE ĐẠI PHƯỚC CƯỜNG

Nông-dân

và CÁI KHỔ VAY LÒI CẮT HỌNG

Giárai le 30 Décembre 1937

Tôi là dân cày ở miền Hậu-giang Namkỳ, thấy tờ báo «MAI» ra ngày 18 Décembre 1937, đăng tin rằng, chánh-phủ bảo-hộ mới đem ra thi thành, cái mạng lệnh ngày 9 Octobre 1936 trong xứ Đông - dương, đăng ngăn ngừa cái hại cho vay ăn lời cắt hòng.

Mới nghe tin bọn dân cày ở miền Hậu-giang chúng tôi lấy làm hân hạnh, nhưng xét lại cho kỹ thì lại thất vọng.

Vì cái mạng lệnh mới đó thiệt có giúp ích cho ai đâu chứ bọn dân cày có nhờ cậy chi đăng trong đó. Chúng là dân cày, ở trong các điền của chủ điền, thì mướn ruộng của chủ điền, vay hỏi cũng của chủ điền, sống chết nơi tay chủ điền, họ bốc lột thế nào tự ý, họ nào có đem ra đến pháp-luật làm chi mà hồng đề nhà nước kiểm xét giấy tờ và sổ nợ cho được.

Bởi vậy tôi thường thấy ở miền Hậu-giang Nam kỳ này, mỗi ông chủ-điền cho tá điền mướn 100 công ruộng, họ lấy giấy chỉ cho mỗi tầm là 2m 50 tây, một công 12 tầm cộng là 25m sau tá điền đo lại theo tầm nhà nước nghĩa là tính theo 1 lot, thì mỗi tầm 2m65, một công 12 tầm cộng là 26m50, tẻ ra còn lại có 90 công, mà chủ điền bắt làm từ tá 100 công. Lúa ruộng mỗi năm từ 600 gia chỉ 650 gia, lúa ăn và lúa giống chủ điền giữ 50 gia đến mùa phải trả 100 gia. Bạc vay trong mùa cấy chủ điền giữ 30p.00 đến mùa phải trả 100 gia chỉ 120 gia, mà bạc 30p.00 này không phải đăng lấy một lần, phải lấy từ đồng từ cắt. Cho mướn trâu 2 con, từ 100 gia chỉ 120 gia, mà trâu sống thì trâu của chủ điền, trâu chết thì trâu của tá điền, còn đến mùa gặt lúa, chủ điền giữ bạc gặt mỗi đồng từ 2 gia đến 2 gia rưỡi.

Tỷ như tá điền làm trong 90 công ruộng đó đăng 1000 gia, thì chủ điền lấy 970 gia chưa lại cho hai ba chục gia ăn trong mùa hạn mà thời, có nhiều khi lấy hết 1000 gia không thừa một hạt, còn như năm nào thuận trời đất, tá điền đóng

đủ cho chủ điền rồi còn dư đôi ba chục gia, nào chủ điền có cho chớ ra chợ mà bán, phải bán cho chủ điền.

Mà phải chủ điền mua bằng giá người ta đâu ? Cái này không ! Như giá lúa tại chợ Giaraí 1p.00 một gia, thì chủ điền mua 0p.60 một gia, hề người tá điền nào cãi lệnh thì chủ điền đuổi ra khỏi điền, mà hề chủ điền đuổi, thì nhà cửa lu khắp vãn phen gà vịt heo v. v. chủ điền lấy hết. Tá điền cũng biết chủ điền áp chế như vậy là sai phép, ngặt vì họ nghèo quá nên phải làm thinh mà chịu.

Nói cho phải, họ kêu tiếng tá điền nghe cho lịch sự một chút chớ xét cho kỹ toàn là một bọn đầy tớ của các ông chủ điền.

Xét vì chúng là hạng dân cày thức khuya dậy sớm, tay lấm chơn bùn đem giọt mồ hôi nước mắt đổi lấy bát cơm mà nuôi sống cho cha mẹ vợ con và đóng thuế thân cho nhà nước mà các ông chủ điền không xét nghĩ, đành tâm bốc lột họ đến thế thì họ làm sao mà sống cho nổi ?

Một ông chủ điền tại miền Hậu-giang chứa 100 tên tá điền, chừng 20 người có giấy thuế, còn 80 người toàn là dân lậu, làm có bao nhiêu chủ điền lấy hết đầu còn mà đóng thuế, rồi trong nhà cha mẹ vợ con đau ốm thì không thể nào dám đi kiếm thuốc vì đi ra hồng có lá bùa hộ mạng sợ gặp lính bắt, thành ra họ đành phải nằm nhà chờ con ma chết nó hoành hành tới đâu hay đó. Lại có một hai khi có lính tới điền xét giấy thuế thân, thì lính phải trình trước với chủ điền, rồi chủ điền cho người coi điền hay đăng thông tin cho tá điền, anh nào anh nấy sửa soạn bộ giò đăng tàu ! Hầu hết chủ điền ở Hậu-giang đều đối với tá điền như thế, khiến cho trăm ngàn dân cày trong miền khổ sở điêu-linh đảo đờ, chính vì mỗi tẻ cho vay ăn lời cắt hòng đã nói trên đây. Nghị định ngày 9 Octobre 1936 có hiệu lực gì với cái trường hợp này không ? Xin chánh phủ can thiệp, thì đám dân cày hết sức đội ơn !

NGUYỄN-VĂN-TUÂN
dù BỘ TUÂN

CHỊ EM MUỐN CÓ MỘT BỘ ĐỒ HẠP THỜI THÌ ĐI NGAY LẠI TIỆM

LIÊN-HOA
110, RUE LAGRANDEIRE

SẼ ĐẶNG VỪA Ý. CÓ BÁN CHEMISES THÊU NHIỀU KIỂU RẤT MỚI RẤT ĐẸP

MẤY NGƯỜI TỬ U SẮC QUÁ ĐỘ NÊN COI CHỪNG!

THU' O' NG-MA-PHONG

Theo phương thuốc ta, có cách trị rất là giản tiện — Vì người ta cho là tục tĩu mà không nghiên cứu, nhiều người mới bị chết.

Nhơn việc một ông đốc-tơ chết vì bệnh «thượng mã phong» phỏng sự viên của «Nhật-Bảo» có đến viếng ông Hội-trưởng hội thuốc bắc là Đặng-thúc tiên-sanh để hỏi về căn-nguyên bệnh lạ ấy và cách cấp cứu. Nhưng cụ Đặng cho là chuyện phức tạp nhờ nhớt nên cụ xua đuổi phỏng-viên «Nhật-Bảo» đi.

Trái lại, nếu gặp lúc ai hỏi tôi như vậy, tôi cũng phan-phui ra, cho người ta biết, chớ không bỏ qua. Vì bệnh thượng mã phong làm hại người ta chết cách nhậm lệ, hơn bệnh thiên thời, hay là hạch dịch.

Vả chăng bệnh ấy thường lan la xảy tới cho các bậc thượng lưu và trung lưu, là hạng người hay vì sung sướng no đủ mà sanh ra sắc gục vô độ, chớ hạng người nghèo khó ít khi vướng phải.

Việc nam-nữ tánh-giao là sự cần dùng cho sanh-lý nhơn-loại nó quan hệ với sự chết sống của người ta, mà thường xảy ra nguy hiểm bất ngờ, ai cũng nên biết. Một việc mình đã làm nó đáng, cớ sao lại nói tới nó không đáng? Càng những người có nghiên cứu y học càng nên

nói ra để phòng bị dùm cho người đời mới phải; một nhà y học mà chệ là chuyện tục tĩu không nói có lẽ tại không từng xét hiểu căn nguyên cho nên muốn mượn cớ tục tĩu để che đậy sở-doan của mình đó chăng? Bệnh này trong Nam ta kêu là «thượng mã phong» tức là Trung-Bắc-kỳ kêu «trùng phong» hay «phạm phong».

Các sách thuốc xưa ở Đông-phương ta cũng kêu là «phạm phong». Tuy danh từ khác nhau chớ kỳ thật là một bệnh.

Tại sao người ta bị «thượng mã phong»?

Nguyên nhơn cốt yếu là tại người ta nhè giữa lúc ăn no quá, uống say quá, hay là vừa mới làm lụng còn việc mệt hơi đuối sức, mà nhè lúc đó ham hố tánh-giao đều có thể bị nguy hiểm với chứng ấy mà chết.

Ông tổ thuốc bắc là Trương-trường Sa mạng danh là bệnh «âm dương dịch»

Ông nói:

— «Thượng hàn âm dương dịch chỉ vì bệnh, kỳ nhơn thân thể trọng, thiếu khí, thiếu phúc lý cấp, hoặc dẫn tiền âm câu luyến, nhiệt thượng xung hung,

đầu trọng bất dục cử, nhãn trung sanh hoa tất bịnh câu cấp giả, thiếu còn tẩn chủ chi ».

Đó là nguyên-văn của ông tổ thuốc bắc Trương-sa tiên-sanh.

Về sau ông Trần Tu-viên chú-thích thêm cho rõ và giải-nghĩa như vậy :

Phạm đầu thượng hàn, đàn ông vừa mới mạnh, cùng đàn bà làm việc tánh-giao mà phát bệnh, bệnh ấy gọi là dương dịch. Đàn bà đầu mới mạnh, cùng đàn ông tánh-giao mà phát bệnh thì gọi là âm dịch. Nghĩa là nói hai vợ chồng trao đổi cho nhau vậy. Âm dương dịch nó làm bệnh ra thế nào? Xác thịt giao tiếp nhau, hai khí cảm xúc nhau. Xác thịt đã giao tiếp nhau, thì xác thịt có hại, cho nên mình mấy nặng nề; hai khí đã cảm xúc nhau, cho nên người đó hụt hơi.

Vả chăng trong Kỳ - kinh có ba bộ mạch là mạch «xung» mạch «nhậm» và mạch «đốc» nó chạy ở chỗ tiền âm và dưới lỗ rún. Bây giờ tiền âm đã bị thương, cho nên dưới lỗ rún đau quặn, háy là dẫn tới tiền âm, rồi nó cứng đơ, hay là nhiệt-tà do ba kinh đó, mà xông lên ngực, rồi trong tử-vĩ thiếu đi, làm cho đầu nặng trĩu, và tinh ba không thấm tới con mắt, con mắt phải

XIN độc-giả chớ thấy cái tựa bài mà vội cho là câu chuyện tục tĩu mà báo không nên nói, hay là báo nói mà mình không nên xem.

Kỳ thiết, ở đời khoa-học này, phàm một chuyện gì quan hệ tới sự tồn vong hay sự nguy hiểm cho sanh-lý và cho tánh mạng người ta, đều là chuyện nên nói hết thấy, không có gì là tục tĩu.

Huống chỉ tánh-giao là luật thiên-nhiên mà trong việc đó có một hiện-tượng nguy hiểm là chứng bịnh chúng tôi đem ra nói đây, từng làm chết oan nhiều người, vậy tưởng ai nấy đều nên biết qua. Nếu không phải cần biết để tự phòng bị mình thì cũng nên biết để chỉ bảo răn họ những bạn tửu sắc quá độ ở chung quanh mình, cho họ khỏi quá tham nhục-giục mà chết oan mạng. Hoặc khi rủi ro, họ biết cách tự cứu.

Vì có cái thâm ý đó mà chúng tôi đăng bài khảo-cứu này, cũng vì đó mà độc giả nên đọc chớ đừng cho là tục vậy.

lờ - đờ thấy lổm đổm, rồi tỉnh tủy không chạy tới mấy đường gân khiến cho tay chun làm như trúng phong vậy.

Những bịnh chứng đã nói ra đó, lúc gặp rút nên lấy thang thuốc thiếu còn tán mà trị.

Tán thiên-côn là gì? Nó là một miếng đũng quần xà-lỏn, đốt ra tro uống với nước lạnh, ngày uống 3 lần, chừng nào đi tiểu - tiện được và đầu âm hơi sưng, ấy là dấu tỏ lành bịnh. Đàn ông bị, thì lấy miếng đũng quần của đàn bà, đàn bà bị, lấy của đàn ông v. v.

Theo sách thuốc của ông Bào-trương-Ngao, thì nói một cách rõ ràng và giản-tiện hơn.

Ông nói «Nam-nữ giao hợp tinh-thoát khí-tuyệt», nghĩa là con trai con gái giao-hiệp quá độ làm cho tinh-kiệt rồi hết thở. Ông biểu ai gặp trường hợp đó, đừng sợ linh quỳnh mà xuống giường, bỏ trợ người bịnh thì họ chết. Nếu đàn ông bị, thì người đàn bà hút hơi vô trong miệng mình cho mạnh, rồi hà vô

người đàn ông, trái lại, đàn bà bị thì đàn ông cũng làm như vậy. Hút hơi vô, nghĩa là phải cho hơi ấy chạy xuống khí hai mình, rồi hà vô trong miệng người ta mới hay, chớ làm như cách thổi lửa. thì không công-hiệu. Làm vậy đặng 10 lần là sống. Sau lấy hai vị-thuốc nhơn sâm và phụ-tử sắc cho uống được một lần, trở lại bịnh-phục như thường.

Có người hỏi vặn tôi rằng : một người trai tráng chưa có vợ con và người vạm vỡ mạnh dạn thể kia sao làm việc tánh-giao đến đến bị bệnh ấy mà chết thịnh-linh như thế. Tôi xin trả lời : vẫn biết mạnh thật, nhưng nếu nhè lúc ăn uống no say quá mà tánh-giao cho đến kiệt sức không chết sao cho đặng!

Cổ nhơn nói phải lắm : «Lạc bất-khả-cực, lạc cực sanh ai ; Dục bất-khả-tung, dục tung thành tại.» Nghĩa là : sự vui không nên quá, vui quá hóa lo ; sự muốn không nên quá trốn, quá trốn có hại. PHẠM-GIA-MÔ

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH !

TRONG GIA-ĐÌNH MẠNH MỀ VUI VÈ LÀ TRONG KHI ĐAU ỒM DÙNG THUỐC CỦA



Nhà thuốc Annam VỎ-VĂN-VÂN

Danh tiếng và lớn nhứt trong cõi Đông-Pháp, tỉnh chế đủ các thứ cao, đơn, huồn, tán, trị đủ bịnh, linh nghiệm phi thường. Đã đặng thưởng nhiều médaille vàng bạc và nhiều bằng danh dự trong các kỳ đấu xảo; trên lại được Đức Đại Nam Hoàng-Đế ân tứ cấp bằng tài năng và nhứt hạng ngân-tiền

Tổng cuộc : THUDAUMOT — COCHINCHINE — Số điện thoại : 4

C H I - C UỘC :

SAIGON: 229, RUE D'ESPAGNE, Tél. 21.442

HANOI: 86, RUE DU COTON

HAIPHONG: 75, AVENUE PAUL DOUMER

TOURANE: AVENUE DU MUSÉE

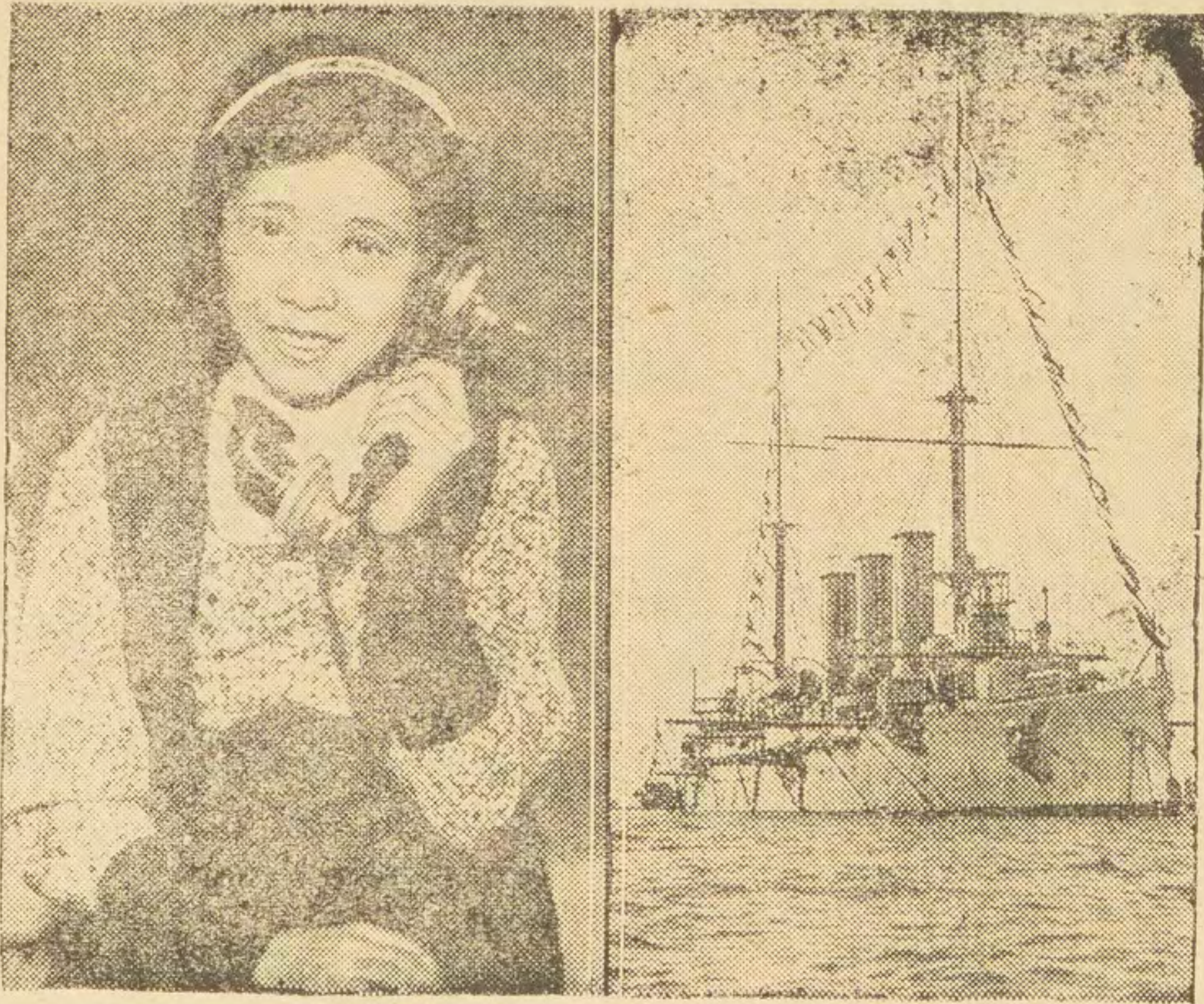
HUÉ: 87, RUE PAUL BERT

QUINHON: AVENUE GIALONG

Hai phương thuốc đã được Đông-bào hoan nghinh

Số 1. — BẮ ĐÀ SƠN QUÂN TÂN. — Trị bịnh tử cung và bạch đới khô cần bơm rửa

Số 2. — TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN. — Trừ tuyệt bịnh mộng-tinh, di-tinh và huột-tinh



Xuyên-đảo Phương-lữ là nữ-thẩm đại tài của Nhật ở Tàu.
Một bên là chiếc đại-chiến-hạm Anh đậu tại Thượng-hải.

ra, không thể hiệp chung với nhau thành một mặt trận đối phó với Nhật vậy.

Nếu để Anh Mỹ hiệp lực đối Nhật thì Nhật nguy to!

Bao lâu nay, Nhật-bồn rắp ranh thực - hành chánh - sách bao-trùm đại-lục và để Á-châu mặc người Á-châu tự quyết, không chịu Âu Mỹ can thiệp vào. Bước thứ nhất là chinh-phục Trung-quốc. Bước thứ nhì tấn-công Tô-Nga. Bước thứ ba quét hết thế lực của Anh và Mỹ ở Viễn-dông.

Hiện thời họ đang làm việc thứ nhất. Chừng chinh - phục Trung - quốc rồi bấy giờ mới tấn đánh Tô-Nga. Lúc này họ ra ực gò-gầm chịu chuộng Mỹ để Mỹ đừng có biến đổi cái chánh sách cô-lập của mình (chánh-sách Môn-la). Một mặt họ oai-hiệp Anh, buộc Anh phải giữ thái-độ thoái nhượng.

Vì như âm-mưu của họ thành, nghĩa là một mai chinh-phục được Trung-quốc và đánh bại Tô-Nga rồi thực-hiện chánh-sách đại-lục, bấy giờ thế-tất họ quay mũi súng lại đối với Anh Mỹ. Họ sẽ « chơi » Anh trước rồi « làm » Mỹ sau, đó là nước cờ họ đi tất nhiên, không nghĩ gì nữa.

□

TUỶ vậy, phe quân-nhơn nước Nhật ra oai vinh mặt đảo đề, nhưng không phải họ không có điều gì lo sợ đâu.

Họ lo sợ gì?

Trước hết, họ lo sợ 4 nước Anh Mỹ Pháp Nga liên-hiệp với nhau. Thứ nữa là sợ Anh Mỹ liên-hiệp rồi tới Anh Nga liên-hiệp.

Nói tới sự 4 nước Anh Mỹ Pháp Nga liên-hiệp nhau thật là khó lòng. Vì bốn nước ấy chánh-sách khác nhau, lợi hại chống chọi, không dễ gì bỗng chốc liên-hiệp nhau được.

Chỗ đó, Nhật đã dự biết.

Huống chi lại thấy Cửu-quốc hội-nghị ở kinh đô Bruxelles (nước Bỉ) vừa rồi thất bại, càng chứng rõ Anh Mỹ Pháp Nga không thể gì đoàn kết với nhau được, cho nên Nhật càng vững lòng, không phải lo gì mặt đó.

Còn đến sự Anh Nga liên-hiệp, tuy rằng Nga vẫn có thái-độ trọng Anh và đồng-thời ở Anh cũng có tiếng đồn liên kết với Nga, nhưng mà chánh-sách ngoại-giao của Anh đối với Âu-châu đại-lục có nhiều chỗ rắc rối phi-thường, bây giờ chưa phải là lúc Anh liên-kết với Nga được.

Điều đó, Nhật-bồn cũng dự biết nữa.

Thành ra hiện thời Nhật-bồn chỉ lo sợ nhất là Anh Mỹ liên-hiệp.

Hai nước này thuở giờ vẫn chơi với nhau niềm nở tử tế, dẫu đôi khi có việc xung đột cũng dễ điều-hòa được ngay. Vả lại Anh có chí-thiết liên-hiệp với Mỹ mà Mỹ cũng tự biết lợi quyền địa-vị ở Viễn-dông buộc mình phải đoàn kết với Anh mới được. Ấy là một lẽ cốt yếu khiến cho Anh Mỹ có thể liên-kết với nhau.

Chính vì chỗ đó mà lúc này Nhật càng dụng - tâm với cái chánh sách « hòa Mỹ phản Anh » để ly-gián hai nước ấy không nhập bọn với nhau được.

Lại sẵn sàng ở trong chánh-giới Mỹ, phe chủ-trương cô-lập (tức là chủ nghĩa Môn-la không chịu can thiệp đến việc Âu-châu và thiên - hạ) vẫn có thế - lực mạnh. Phe ấy lại không nhìn biết thời-cuộc Đông-phương có quan hệ lợi hại cho Mỹ đến bực nào, thành ra họ chỉ muốn thủ-huê với Nhật và phản-đối sự muốn liên Anh.

Nhật-bồn ta vớ được chỗ yếu đó của chánh-giới Mỹ, cho nên càng dễ cho họ thi - hành thủ-đoạn phản-gián Anh Mỹ vậy.

Cấp này Nhật-bồn bắn chìm tàu binh Mỹ với bắn chìm tàu binh Anh, tuy là một việc bắn chìm thì như nhau, song đến chỗ dụng ý lại khác.

Việc dưới gầm có tánh chất khêu-kích, còn việc trên chỉ là cách « muốn ươm thử lòng chàng » xem sao đó thôi.

Nhật muốn xâm phạm Hoa-nam đã lâu rồi, nhưng còn dằn dà, bởi vì ở Hoa-nam, Anh có quyền lợi địa vị to lắm, tự nhiên Nhật đối với Anh cũng phải

kiêng kỵ đôi chút. Nhưng chỗ kiêng kỵ nhất là họ sợ hai nước Anh Mỹ liên-hiệp đối phó, chứ một mình Anh trợ trợ thì họ không sợ gì.

Phải, Nhật dự biết nếu Anh không có Mỹ hiệp sức với mình thì một mình Anh không đủ sức mạnh ở Viễn-Đông làm cho Nhật phải sợ.

Sở dĩ Nhật bắn chìm chiếc pháo thuyền « Panay » của Mỹ ở Vu-hồ, cốt dò la thử thái-độ của Mỹ vận giữ chánh-sách cô lập hay thôi, và giữ nó tới mực nào cho biết.



Anthony EDEN
Ngoại-tướng Anh

Vi dụ như chuyện « bắn tàu xé cờ » kia mà Mỹ nổi xung phát đoá, có ý muốn bỏ chánh sách cô lập và muốn hiệp tác với Anh, thì chừng ấy Nhật đối với Anh cũng không dám bức quá. Vì bức Anh quá, khác nào hổi thúc cho cuộc Anh-Mỹ liên hiệp mau mau thực-hiện. Phải biết

Nhật đâu có dại.

Trái lại, nếu Mỹ vẫn chịu nhượng nhịn không muốn sanh sự lời thôi, chừng ấy Nhật sẽ thắng tay đối Anh không phải kiêng kỵ gì nữa. Chừng ấy Nhật sẽ cả gan lớn mật, đem binh xâm phạm tới Hoa - nam hẳn hoi.

Bởi vậy thời cuộc ở Hoa-nam vẫn được bình an, hay là nay mai biến hóa ra sao, có quan-hệ ở thái độ Anh, Mỹ nhiều lắm.

□

NGAY lúc có những việc bắn chìm tàu Anh Mỹ phát ra, Anh liền nghĩ ý cùng Mỹ hiệp tác để giao thiệp và cùng nhau ra oai một lượt cho Nhật chưa thôi ngang tàng đi. Khởi nói, ai cũng đoán biết Anh muốn liên-hiệp với Mỹ đảo đề.

Song Mỹ lại chần chờ do dự. Tuy là ông tổng - thống Roosevelt viết thư làm oai, muốn buộc thiên-hoàng Nhật-bồn phải xin lỗi và cam đoan nọ kia, nhưng ở mà trong nước Mỹ, phe cô-lập vẫn mạnh; rất dỗi họ chủ-trương kéo hết tàu binh Mỹ ở Viễn-dông

trở về cho khỏi sanh sự động chạm với Nhật. Một mặt, họ muốn sửa lại hiến-pháp, để ngăn bớt quyền hành của ông tổng-thống về mặt ngoại-giao. Thành ra ban đầu ông Roosevelt ra oai, mà rồi không thể hành động gì được. Việc Anh Mỹ liên-hiệp càng hết chỗ nói.

Nhật biết vậy cho nên họ khôn ngoan vừa xin lỗi vừa đem tàu « Parray » cho êm lòng người Mỹ. Tức là để Mỹ đừng hiệp tác với Anh, cho Nhật được tự do đối phó với Anh và thực hành xâm lược Hoa-nam nay mai.

Rủ Mỹ liên-hiệp không được, họ Anh chịu nhịn thua Nhật sao?

Không có lẽ nào.

Bởi vậy có tin mới nói Anh tình liên Đức, nhượng bộ cho Đức ít nhiều để cho Đức vừa lòng, tức thì Đức nhẹ bớt cần tình giúp Nhật, rồi Anh sẽ cùng Nga Pháp trừng trị Nhật-bồn một phen không chừng.

Chúng ta chờ xem thời cuộc Viễn-dông trong năm 1938 này chắc phải xung đột và biến hóa lớn lắm.

Chắc hẳn như thế.

M. NGUYỄN - HỮU

CHIROMANCIEN (Coi tay theo tây)
21, Rue Verdun - SAIGON

Thời vận, làm ăn, ái-tình, kiện-thừa; đời mình có trúng số được không? Chẳng những biết mấy điều về kẻ trên, ngoài ra còn biết được bịnh. Muốn biết tương-lai chắc chắn anh, chị-em nên đến M. NGUYỄN-HỮU hỏi, mai sau khỏi thất vọng.

Xa không đến được, in hai bàn tay vào giấy; kèm mandat 2 \$ 00; 7 ngày có thư trả lời và nên cho biết bao nhiêu tuổi. Thư từ xin do địa-chỉ trên đây.

Các bà n e, muốn cho con mình mạnh khỏe luôn luôn, thì bao giờ cũng nên dùng « SỮA MẸ BÔNG CON » là thứ sữa tốt hơn hết của hãng.

FREXOR

59, à 65, Bd Charner - Saigon

chế tạo riêng cho trẻ em xứ nóng dùng.

Hãng có sẵn nhiều cô mụ, có bang cấp để tiếp quý bà quý cô, và chỉ cách dùng sữa nuôi trẻ.

Hãng cũng xin tặng sách nuôi trẻ em in bằng quốc âm, cho quý bà quý cô gởi thử hỏi.

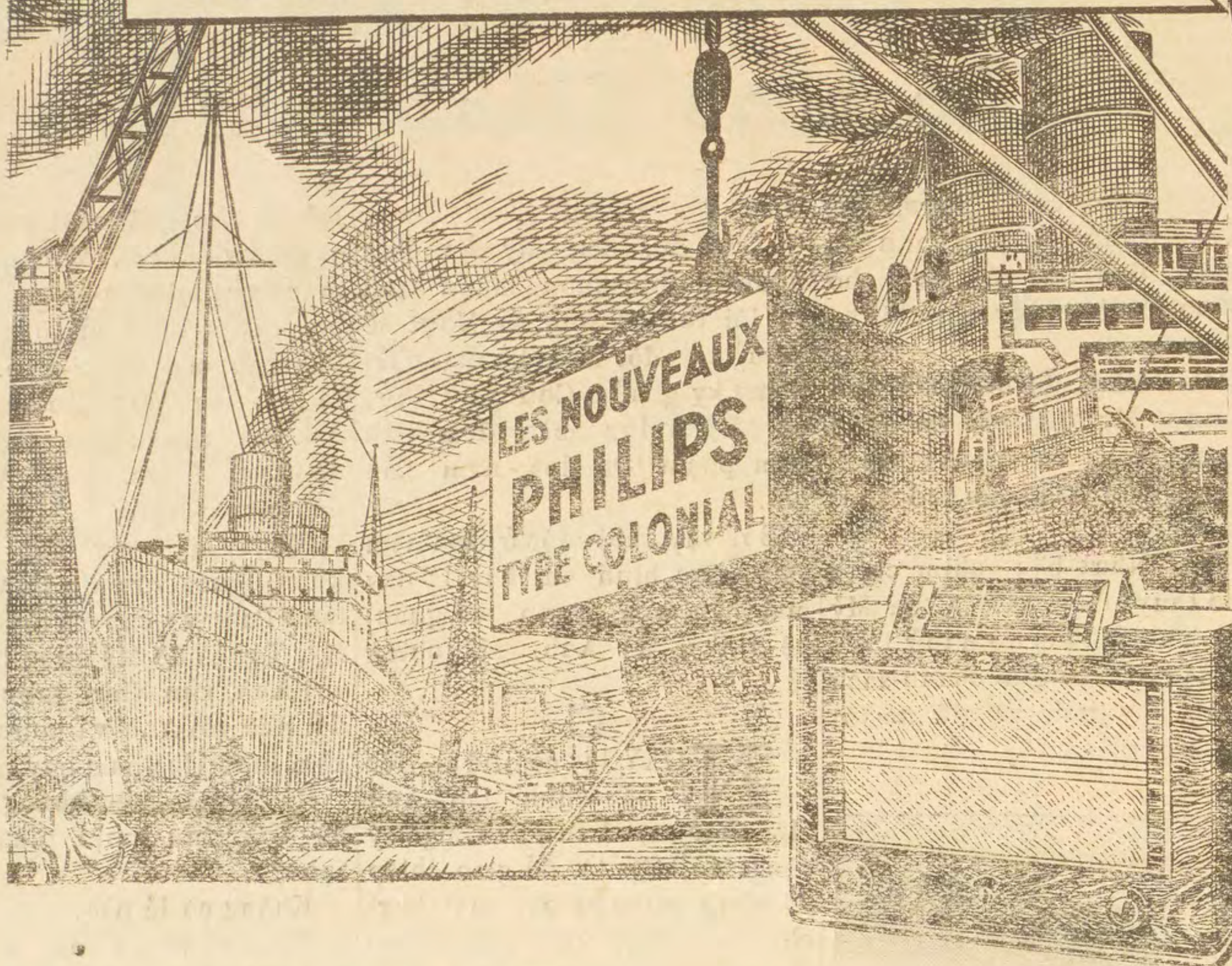


Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu - 186 Quai de Belgique - Saigon

ILS SONT LA !..



PHILIPS radioplayers

PC 18

La qualité Philips vous donne

- 1°) La nouvelle lampe "Silentode" qui augmente la sensibilité et diminue le bruit de fond.
- 2°) Le Commutateur de Sensibilité qui permet d'adapter la sensibilité du récepteur à l'Émetteur désiré.
- 3°) Gamme des longueurs d'ondes à partir de 5 mètres.
- 4°) Construction "Tropic proof" qui permet aux "Radioplayers" de supporter les conditions les plus dures des climats tropicaux.

Ils vous permettront d'entendre mieux, davantage et plus facilement

TYPES 462 A/U, 5 lampes, 3 gammes de longueurs d'ondes (13 à 570 mètres).

TYPES 360 A/U, 6 lampes, 3 gammes de longueurs d'ondes (13 à 570 mètres).

TYPES 361 A/U, 7 lampes, 4 gammes de longueurs d'ondes (9 à 570 mètres).

TYPES 362 A/U, 10 lampes, 5 gammes de longueurs d'ondes (5 à 580 mètres).

POUR LA BROUSSE :

TYPES 360 B et BV, 7 et 8 lampes, alimentation par piles (type 360 B) et par accumulateurs (type 360 BV), 3 gammes de longueurs d'ondes (13 à 570 mètres).

En outre 3 types de "Radio-Phonos" dont un avec changeur automatique de disques.

MÔT BUÔI NGHE THUYẾT PHÁP Ở CHÙA

KIM-CU'ONG (NAM-VANG)

TIỆT thu mát-mẽ, sau một trận mưa-sa, cỏ cây càng thêm đượm màu tươi tốt. Tôi nhắm xem phong cảnh. Nếu phải mình mãi là nhà thi-sĩ văn-hào, chắc đã tức cảnh mà ngâm vịnh những câu giai-tác. Nhưng phần mình không phải là nhà làm thơ, lại buồn tình tha-hương lữ-khách, đối với cảnh thu tốt đẹp bây giờ không biết mình phải thưởng thức cách nào.

Tôi bèn dắt con ngựa sắt ra, đi quanh vòng nhà ga xe lửa, là chỗ khoân khoát, rồi băng qua đường hậu châu-thành tục gọi là đường bắc-túc đi vô trường đua.

Chon đạp mắt xem, trong bụng liên miên suy nghĩ. Chợt đến xóm nhà lá, tôi động mỗi quan-hoài về nhơn-sanh: tẻ ra cuộc đời, cảnh nào vui theo cảnh này: giàu có thì ở lâu dài đồ-sộ, còn thiếu thốn thì nhà lá đơn-sơ, mà cũng có thú vui theo cảnh-trí đậm bạc của người.

Đi khuất xóm nhà lá, thì tới đám mã chạp-chồng lớn nhỏ, bắt giác chạnh lòng thương xót cho kiếp con người, qui-tộc hào-gia chi chi, lừng-lẫy tung-bùng mấy rồi kết liễu cuộc đời cũng một nấm mồ hoang, lạnh-lùng hiên-quạnh, hay là bao nhiêu danh-thơ tiếng tốt cũng đành mai một với cỏ cây.

Đang suy nghĩ cảnh đó tình

đây, đã tới ngã ba tiêu-lộ, ngoảnh mặt xem vùng thái-dương vừa khuất bóng, muốn thối bộ trở về. Bỗng thấy đám người đông đi tới, tốp ba, tốp bảy, đạo-mạo, đang-hoàng; qui ông thì khăn đóng áo dài, qui bà thì áo hàng quần lụa, có bà thì áo nâu quần vải, trầu giỏ khăn tay, pha lẫn với đám thanh-niên áo phục; thiếu nữ thì đồ-mốt, bốp đầm, giày cao gót, khăn tua quần cổ. Làn lượt xe kéo xe hơi, cũng đi vào ngã ba ấy.

Tôi lấy làm lạ; chỗ này là chỗ chi, đường sá tới tấp, cỏ cây rậm rạp, lại có vẻ nao nhiệt khác thường. Tiếng guốc tiếng giày khua trên đường lóc cóc, pha lẫn với tiếng nói tiếng cười rộn-rã nhộn-nhân, làm cho lòng du-khách cũng bôn-chôn lưỡng-lự. Nhờ bóng đèn xe hơi sáng, tình cờ gặp một bà phan quen đi tới, tôi hỏi đi đâu, bà vui vẻ trả lời rằng:

— «Tôi vô chùa nghe giảng kinh, bữa này có hòa-thượng Giác-tiên ở Vĩnh-long lên thuyết pháp hay lắm, đi nghe thầy!»

Thuở giờ, chưa có dịp nghe Pháp-sư giảng-kinh lần nào; tánh háo kỳ thú giục tôi đi liền. Đường đi hai bên cỏ cây chen lá phủ, tịch mịch u thâm, ngó thấy cảnh chùa xa xa đèn đuốc sáng rõ, tuy không phải chốn từ-các chớ cũng một nơi

danh lam thắng cảnh của người Nam-Việt dựng lên ở xứ này. Hoạt nghe mấy tiếng chuông u-minh bay đến, như luồng gió mát thổi vào tâm-não mình.

Vừa đến cửa chùa, ngược mắt xem ba chữ KIM-CU'ONG-TỰ. Đi thẳng vào sân mới thấy cảnh chùa nguy-nga đồ-sộ, ở giữa một khoảnh cây xanh bao phủ từ-vi.

Bước lên thêm một tòa nhà rộng rãi, trên có chữ đề Bát-Nhã-Đường. Lúc ấy trong chùa đang có thiên hạ nô-nức dưới bóng đèn sáng, y-phục âu-á, xem như trăm hoa ngàn sắc, có người vui vẻ chào mời, thỉnh lên trung-điện. Cách chung dợn nghi-tiết trang-hoàng, mùi hương thơm ngát. Đèn lồng đèn hoành, bông hoa rực-rỡ, một dãy trường-kỷ cần đề giữa điện cho viên quan qui chức ngồi, hai bên vịn ngựa đôi, ngựa ba, phân biệt cho bá tánh nam nữ, mấy hàng ghế tò-né cho qui khách thỉnh-giã. Chính giữa một ngôi bửu-tọa trên cao, chỗ Pháp-sư diễn giảng. Nhìn xem cảnh chùa mới tu-tạo, sơn son phết vàng còn chói rạng, nhiều bức tranh vẽ xem rất sắc-sảo, như tranh Đạt-ma-tổ-sư lúc tây qui chích lý; bức tranh Quan-công hiển thánh, nương mây hùng tráng tới Ngọc-Tuyền; tranh Địa-tạng-vương với Đạo-minh Hòa-thượng và ông Mãn-Công. Các

cuộc phò bày từ tổ-đường lên tới chánh-điện, công trình tô-diêm xem như cảnh Bồng-lai, nửa phàm nửa thánh, trông rất ngoạn mục.

Tôi ngó trong đám thỉnh-giã, đủ mặt các quý khách danh-nhơn, như Quan Huyện TẠ-HỮU-THƯỜNG, LÊ-QUANG-NGÂN, TRAN-VAN-PHÉP, TR-VAN-DANH, ông Phan SUNG, Phan LÂM, Phan MINH, Phan CHẤN, Phan VINH, Phan LIÊU, Phan KỶ, Phan TRÔNG, Phan CỬA, thầy ba BIỂU, thầy hai THÁU, thầy năm MẬU, thầy NG-V-THƯỜNG, thầy HỒ-C-THƯỜNG, thầy NINH, thầy SÂM, thầy PHỐ, thầy MẬU, thầy TRI, thầy DẦN, thầy PHƯỚC... Các ông nghiệp-chủ thương-gia: PHẠM-V-LÔI, HUYNH-NG-NHUNG, LÝ-HUU-DU, LÊ-TÁNH, NG-V-THIỆP, TRƯƠNG CÔNG-THAU... V.V...

Các bà Huyện TỐT, Huyện ĐỐC. Huyện PHÉP, bà HỘ NGÂN, bà Quán NHÂN, bà Phan GIÁP, bà Phan CHẤN, bà Năm XÔI, bà ba BIỂU, bà hai TUỜNG bà hai KIỂU đều là những bà từ thiện có tiếng trong xã-hội Việt-kiều. Kể thiện-nam tín nữ còn nhiều, tiếc vì tôi nhớ không hết.

Đúng 8 giờ nghe một hồi trống bát-nhã, một độ chuông thức-tỉnh, biểu hiệu khai đàn; thiện-nam tín nữ đồng nhau hơn hờ ngồi ghế, ngồi vịn, lớp thì ngồi cần xuống gạch, lắng nghe đầu, thỉnh Pháp-Sư giảng thuyết-pháp. Một vị Hòa-thượng mặc áo tràng xanh, phủ ca-sa màu vàng, trong tây-liêu chấp tay bước ra, có hai vị tăng-đồ theo sau hộ-vệ. Hòa-thượng đi thẳng lên chánh-điện, lễ Phật cầu pháp, rồi mới thượng tọa khai kinh.

Có các vị giáo-thọ chùa

LONG - QUANG, KIM-QUANG KHANH-LÂM, SÙNG-PHUỐC, TÂN-LONG đều đến hầu pháp.

Sau một thời kinh. Nghe Pháp-sư xướng minh rằng:

— «Ông thi-chữ Huỳnh-v-Keo, giàu lòng bố thí, nên nhơn dịp lễ tiểu-tường cho bà hiền nội trợ là Trần-thị-Mỗ, cầu thập-tự thỉnh chư-tăng, lập bảo-đàn thuyết-pháp, tại chùa Kim-Cuong mỗi bữa thứ bảy, cho bá-tánh nghe hiểu chơn-ly Phật-Pháp, mà tu tâm dưỡng tánh, lánh họa làm lành, đăng giao chút căn duyên, thọ hưởng phước-quả nhơn-thiên. Cuộc thuyết-pháp khởi sự từ 13 tháng năm annam cho đến 16 tháng bảy. Bàn tăng chẳng nề tài sơ đức kém, xin diễn một thời kinh, hầu qui ông, qui bà, qui thầy, chư vị thiện-nam tín-nữ, tiên phong đạo cốt, hoan-hỷ nghe cho vui lòng...»

(Kỳ sau tiếp)



Chúng tôi giới thiệu

Thuốc trị bệnh Huê-Liêu không thiếu gì, mà chỉ có hiệu Đinh-Thành-Song là thiết hay nên mới được hoan-nghinh hơn hết và nổi danh là Vua Thuốc Lậu.

Thuốc đại hạ, điều kinh, thì được bà đầm Fabry Clairét viết thư khen ngợi.

Lục Súc Hồi Sanh Hoàn

Cứu vô số trâu, bò, heo, ngựa, được cha già Ignatio Bùi-công-Thích viết thư khen là linh dược.

Thuốc Bô Á-phiên ai hỏi sẽ gởi 1 tờ cắt nghĩa.

Nhà thuốc

ĐINH-THÀNH-SONG

112, Rue d'Espagne Saigon

Chi nhánh: Trương-Long-Bảo 47, Rue Ok-Nha-Oum, PNOMFENH.

DƯ'ONG-SU' THỦY-MẠT

洋事始末

NGUYỄN-TRI-PHƯƠNG cực chiến quân Pháp ở cửa Hàn

THÁNG 11 (cũng năm Tự-đức thứ 9) quan Trấn-đương thứ - thần Trần Hoảng dâng sớ về trào tâu rằng: hai chiếc tàu tây, một chiếc vô tận trong vịnh, còn một chiếc thì đi đi lại lại; chúng tôi sai người hỏi thì họ nói là tôi thăm dò tin tức chánh-sứ phó-sứ nước họ đã tới hay chưa. Chúng tôi không biết họ định làm cách gì, nên phải tâu bày v.v.

Vua sắc dạy phải phòng-bị cho nghiêm; luôn dịp cho Trần Hoảng lãnh chức tổng-đốc hai tỉnh Quảng-nam Quảng-ngãi.

Năm Tự-đức thứ 10, (Đinh-tý) tháng giêng, quan khâm phải Trần-đương đại-thần Đào Tri phi tâu về trào đình sai quan cùng họ giao thiệp hoà hảo, vì họ nói chánh-sứ họ là quan chánh-nhứt-phẩm bên tây, cho nên họ đòi tới kinh-đô để cùng với hàng quan chánh-nhứt-phẩm của ta hội thương mới được.

Vua Tự-Đức sắc dạy bọn Đào-Tri cứ việc hết lòng tùy cơ giao thiệp với tây, trào đình không phải ai vô làm chi.

Kể có tin báo rằng hai chiếc tàu vô đậu ở cửa Hàn hôm nọ đã nhỏ neo đi về hướng đông xin trào đình cho lưu một số binh lính ở lại phòng thủ, còn bao nhiêu rút về nguyên-phòng.

Hoàng-đế y theo. Lại sai Đào-Tri, Nguyễn-Duy hiệp với tổng-đốc Trần Hoảng, cùng tuần-phủ mới là Thân-văn-Nhiếp và án-sát Lê-van-Phổ, phải thân-hành khám-xét các đồn ải.

Tháng 2, bọn Đào-Tri sắp đặt mọi việc xong xuôi. (Một mặt xin lập đồn ở trên đỉnh núi, đặt 20 khẩu súng đại bác. Một mặt khác, xin từ thành An-hải đến chụm núi Trà-sơn, và từ thành Điện-hải tới cửa Thanh-khe, đều đắp lũy bằng cát để án-ngủ. Còn đồn thứ 1 và thứ nhì đều triệt bỏ).

Sớ dâng về kinh, vua chuẩn cho Đào-Tri hồi trào.

Tháng 5 nhuận một chiếc tàu mây của Tây tới vịnh Trà-sơn thả neo đậu lại. Khâm - sai Tôn thất Cáp tâu là tàu Anh-cát-lợi.

Mùa thu tháng 7, hai chiếc tàu mây của Tây ở hướng nam lại, tôi cấm neo đậu ở La-dư tỉnh Quảng - bình ít bữa, lại chạy ra đậu tại cửa Ba-lạt tỉnh Nam-định mấy ngày mới đi.

TÀU TÂY BÀN PHÁ CỬA HÀN

NĂM Tự - đức 11 (Mậu-thìn) mùa thu tháng 7, một đoàn 12 chiếc tàu tây kéo vô Đà-nẵng, bắn phá các đồn lũy của ta.

Vua hạ lệnh cho tỉnh - thần Quảng - nam đem lính hạ - ban (hơn 2000 người) ra chống giữ với tây.

Kể hai thành An-hải và Điện-hải đều bị thất thủ.

T n báo về kinh, vua 'ự-đức phong quan Hữu-quân Đ-thống tước Thăng-công-nam là Lê-đình Lý làm chức tổng-hống binh-mã, và Hộ-bộ Tham-tri Phan-khắc-Thận làm tham - tán, đem 3000 quân cấm-binh vô cửa Hàn đánh binh tây. (Việc thất thủ hai thành An-Điện mà tổng-đốc Trần-Hoảng bị cách chức, nhưng được dời công thực tội; tuần-phủ và án-sát Quảng-nam bị giáng xuống 4 cấp và cũng được lưu dụng).

Đại-quân ta ở kinh-đô rần rộ kéo vô, đóng đồn tại làng Thị-an, thuộc huyện Hòa-vang.

Vua lại sai Đào-Tri vô lãnh chức Nam Nghĩa tổng-đốc, và Nội-các tham-tri Nguyễn-Thanh vô phụ giúp quân-cơ ở quân-thứ (1) Quảng-nam.

Trung-quân Đoàn - Thọ vâng mạng vua sai đem chiếu-dụ vô Quảng-nam truyền bảo tướng-sĩ và xem xét hiện-tình thế nào về kinh tàu lại.

Binh tây kéo vào làng Mỹ-thị nhỏ trại cây, phá hòn núi đất. Tổng-Thống Lê-đình-Lý đại chiến với họ ở làng Cẩm-lệ. Binh ta đại-bại.

Hồ-đức-Tú đóng binh án ngữ ở đồn Hóa-khuê mà không tấn binh cứu viện.

Tin bại-trận báo về đến kinh, vua Tự-đức sai Lưu-Lượng đem cây cờ lệnh và thẻ bài (có chữ vua phê ở trên), đem ngày đi gặp vô Quảng-nam, cách chức Hồ-đức-Tú, và xiềng Lê-đình-Lý giải về kinh giao cho tòa quân-vụ xử tội. Còn chức tổng-thống binh-mã thì phong Tống-phước-Minh thay tạm.

Rồi đô ngự cái phong quan kinh-lược Nguyễn-tri-Phương vô Quảng-nam lo liệu việc quân và tổng-đốc Định Biên (Gia-định và Biêa-hòa) Phạm-thế-Hiến làm tham-tán đại-thần. Còn Tống-phước-Minh thì cái bỏ làm đề đốc.

Mùa đông tháng 10, tàu tây vào sông Hàn-giang và sông Nai hiện tỉnh Quảng-Nam. Đào-Tri và Nguyễn-Duy phục-binh đánh quân tây thua trận.

Rồi 8 chiếc tàu tây lại vô sông

(1) Nơi có quân lính đóng đồn, gọi là quân - thứ.

Nại-hiến. Nguyễn-tri-Phương sai bọn Tống-phước-Minh, Phan-khắc-Thận và Nguyễn-Du đem binh đón đánh bắn phá tàu tây, chiếc thì gãy cột buồm, chiếc thì lũng bị nước tràn vô.

Vua nghe tin thắng trận này, liền hạ chiếu ban khen tướng-sĩ.

Kể đó hiệp-quân Nguyễn-song-Thanh và Nguyễn-hữu-Điền lại bắn lui được binh tây ở bờ biển Nam-thọ, bắt được một chiếc thuyền cây dả củ, và giết được 7 tên. Nhà vua ban khen đáo dể.

Nhưng rồi binh tây phá tan hai đồn Hóa-khuê và Nại-hiến. Hiệp-quân Nguyễn-Triệu và Nguyễn Ngạo hết sức chống cự mà tử-trận. Vua tùy theo chức phẩm hai người mà tặng cấp tử-tế.

Mỗi ngày Tống-phước-Minh và Nguyễn-Duy đem binh đi tuần gặp binh tây ở hai đồn Hóa-khuê và Nại-hiến. Quân ta bắn họ phải lui.

Vua Tự-đức hạ chiếu có câu:

— « Chưa thể thắng trận, chưa khoái lòng người » (Vị năng thắng trận, vị khoái nhơn-ý).

Cách đó ít bữa, lối 700 quân tây kéo tới đánh thỉnh linh; Phan-khắc-Thận và Nguyễn-Duy đại-chiến ở khoảng giữa Hòa-khuê và Thạc-giã. Thiếu chút nữa, Nguyễn-Duy bị quân tây bắt sống.

Hai tướng Nguyễn - tri-Phương, Tống - phước - Minh

chưa kịp đem quân tới cứu viện thì quân ta đã thua mất rồi. Vua Tự-đức cho trận đánh này bên quân ta với bên quân tây đều bị tử thương phân nửa, thành ra ngãi hổ qua, không làm tội tướng-sĩ nào hết,

Kể có tin báo rằng quân tây đã chiếm cứ mất thành An-hải.

Tháng 12 năm ấy Tri-Phương và Thế-Hiến xây đồn Liên-tri.

Quân tây chia làm hai toán, tới đánh Nại-hiến và Thạc-giã. Ta phục binh bắn họ phải lui.

Tri-Phương lại đắp một lũy dài, từ Hải-châu đến tận Phước-ninh, Thạc - giã. Phía ngoài bờ lũy, đào những hầm hố như hình chữ « phẩm » (hai hố vuông ở trước, một hố vuông ở sau). Mỗi hầm hố đều cắm tre chuốt nhọn, lấy cổ đẩy lên trên. Rồi ta phân binh mai phục ở ngoài thành Điện-hải.

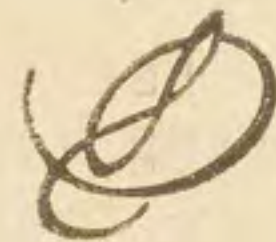
Quân tây chia làm ba đội, kéo tới đánh; quân ta chờ họ gần tới bên hầm hố mới ra hiệu cho phục - binh chỗi dậy đánh lại. Quân tây ngã xuống hầm hố, bị quân ta bắn dữ quá phải tháo chạy.

Trận này; vua ban thưởng các tướng-sĩ một trăm quan tiền

Năm Tự - Đức 12, (Kỷ mùi) tháng giêng, tàu tây vô Hải-châu. Bọn thị-vệ Hồ - Oai bắn chìm được 3 chiếc.

Nhưng qua ngày sau, quân tây chia làm mấy mặt kéo vô đồn Hải-châu. Cả 3 đồn đều bị thất thủ. Tống-phước-Minh chạy vô đồn Phước-minh cố thủ. Bọn Nguyễn-Duy đem binh cứu viện đánh lui được quân tây. Nhưng quân lính ta bị tử trận nhiều. Vua xét nghĩ sự được mất ngang nhau, thành ra miễn tội cho Nguyễn-Duy khỏi bị cách chức, chỉ triệt về thôi.

(Còn nữa)



Lat Gù'ng

Ngày nửa đây, những báo tốt sách xuân xanh xanh đỏ đỏ, bay ra như bướm-bướm.

Thế « MAI » có tập báo gì đặc-biệt trong dịp đó để làm quà cho độc-giã không ?

Chắc có người hỏi như vậy. Sao lại không !

Thưa « MAI » chúng tôi dự-bị số đặc-biệt « Phụ-nữ Nam-kỳ » chính là món quà đặc-biệt để hiến độc-giã xem tết đó.

Nếu ai mua báo tết sách xuân nào bất cứ mà không mua đọc số đặc-biệt « Phụ-nữ Nam-kỳ » của « MAI » thì vẫn chưa phải là độc.

Nếu ai không nhớ đón mua trước để thấy người ta mua hết, chắc là phải tiếc vô cùng.



Vì sao ? Vì nó là một tập báo 28,30 trang lớn, nói rông về phụ-nữ Nam-kỳ ta đủ các phương-diện.

Từ tri-thức, lao-công, sanh-hoạt, nghệ-thuật cho đến các bà các cô danh tiếng trong xã-hội đều có bài vở và hình ảnh trong đó.

Có bài của bà Y-khoa tấn sĩ Henriette Bui.

Có các bà làm báo.

Có các bà từ thiện.

Có bài phỏng-vấn bà Tạ-thu-Thần rất vui và cô Jeannette Huê mỹ rất ngộ.

Có... Có

Ồi ! Nhiều cái hay, cái đẹp, cái lạ chứa đầy trong số báo này nói không hết được.

Lạ đến đôi là « MAI » có nữ phóng-viên qua xem Hoa Nhựt đánh nhau ở Hoa-bắc ở Hoa-trung mà bấy lâu chúng tôi không muốn khoe khoang, giờ có hình ảnh gửi về mời công-bố cho độc-giã thấy. Lạ ghê đi ! Độc-giã đón xem.



Từ 1er Janvier 1938 trở đi, giá giấy lại mắc thêm 6 cật bạc mỗi ram nửa. Mỗi ram (rame) giấy 500 tờ. Mỗi hôm trước mỗi ram giấy có 3p.30, nhà báo nào cũng nhăn nhó la trời, bây giờ 3p.90, khổ chưa ?

Ví dụ như báo « Mai » này 20 trang mỗi tuần xuất bản 5000, tức là phải cần 25 ram giấy; hơn với 3p.90 là 97p.50. Riêng về tiền giấy mỗi tuần, chúng tôi tốn thêm 15 đồng, chưa kể tiền in và cả chục thứ hao tổn khác mới chế tạo ra được tập báo để dâng độc-giã tiêu khiển lúc rảnh rỗi.

Bởi vậy độc giả nên xét nghĩ mà gởi mandat trả tiền sớm sảng cho chúng tôi. Nhứt là lúc năm cùng, tháng tận này.



Ở ĐÂU CÓ YÊN-NGỰA

và đủ đồ phụ tùng ? ?

Xin mời lại :

THANH - TÂN NỮ - CÔNG

54-56, RUE DE CANTON CHOLON

Chuyên rông các khoa
Nữ-Công và Nữ-Nghiep

THÊU - MAY - BẮNH MỨC - NẤU ĂN



Nhưng đến Saigon, Tôn-Khoa ra thẳng ngoài Vũng tàu để xem cuộc tập trận nay mai
Vụ Nguyễn-an-Ninh
ra tòa Phúc-thẩm

Sau khi hồi bị cáo và nghe trạng sư rồi tòa hoãn lại để xét.

300 thợ may Saigon
Chợ-lớn đình công

BỒN-báo đã cho độc-giả hay tin thắng rồi tòa Tiểu-hình ở Trà Vinh đã xử hai ông Nguyễn an-Ninh và Nguyễn-văn-Nguyễn 2 năm tù về tội tổ - chức ra cuộc biểu-tình ở quận Càng-long hôm 7 Mai.

Vì tên Trần-văn-Sáu là một người trong đám biểu-tình (bị án 1 năm) đã khai ra như thế, mặc dầu hôm 7 Mai không có Ninh, Nguyễn ở Càng-long và hình như cũng không biết gì đến vụ biểu-tình này. Ra trước Bồi-thẩm tên Trần-văn-Sáu hèn nhát, khai rồi chối, chối rồi khai đến hai ba lần.

Sáng thứ ba tuần này tòa Phúc-án Saigon đem ra xử lại.



M Bữa 3 Janvier cả báo-giới Paris đều chấn-dộng về những lời tuyên-bố của nội vụ tổng trưởng nước Nhựt là *Mạt-thư* đề đốc (Amiral Suetsugu) có câu: «Nhựt-bồn sẽ chặn bắt các thể-lực lớn lao của người da trắng ở phương đông này.»

Người ta cho nội vụ đại-thần Nhựt-bồn đã nói câu đó tức là cảnh cáo liệt-cường da trắng phải coi chừng, và Nhựt-bồn không sợ gì liệt-cường.

M Đại-sứ Đức Trautmann ở Tàu vẫn hèn tâu điều-định việc Hoa Nhựt cho êm đi, đừng đánh nhau nữa. Nhưng Tưởng-giới-Thạch không chịu, là vì Nhựt-bồn đưa ra những điều-kiện gắt gao quá thà chết cũng cam, Tàu chỉ có việc đánh mà thôi.

M Mấy hôm đầu tháng này ở mặt-trận Triết-giang quân Tàu thắng lợi nhiều ít. Quân Tàu đội Trương-phát-Khuê, phân-công binh Nhựt có lẽ thua phục được Hàng-châu.

Còn Thanh đảo thì binh Tàu đã phá tan-tành rồi mới lui ra, Nhựt có chiếm-cử bất quá chỉ thấy một đồng tường xiêu vách đổ mà thôi.

HÙNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

QUẢNG CÁO LÀ CHỨA-TỂ THƯƠNG-MẠI VÀ CÔNG-NGHỆ

Ra buôn bán mà không quảng cáo, thì có khác nào ra chiến tranh mà không khí-giới. Coi thất bại thấy ngay trước mắt.

Quảng cáo cần thiết. Quảng cáo sanh lợi to. Song không phải ai ai cũng biết làm quảng cáo và làm quảng cáo đúng công hiệu đâu.

Vậy muốn học làm quảng cáo cho đúng cách, hay lạ, hợp thời và đặc lợi ắt nên mua quyển sách « QUẢNG CÁO » của ông **LÝ-CÔNG-QUẬN** mới vừa soạn xong và mới xuất bản. Một năm công phu ghi trên 140 trang giấy thượng hạng, in rất sắc sảo, bìa láng tuyệt đẹp.

Giá mỗi quyển : 0 \$ 95 — Gửi lãnh hóa giao ngân : 1 \$ 26

Có mua xin đi các hàng sách lớn Nam-Trung-Bắc hay viết thư cho ông **LÝ-CÔNG-QUẬN**, chủ nhà in — SOCTRANG.

Ai muốn trừ bán xin viết thư thương lượng với tác-giả

sau ông sơn-dầm kêu mấy chú lính kia tới rầy mắng um sùm, lai bỏ tù họ và tư cách chức họ nữa. Cho việc ấy là việc bất công, nên toàn số lính mã tà ở Long-xuyên rủ nhau nghỉ việc gần một ngày, nhưng quan trên điều đình xong việc, họ lại trở về chức-vụ như thường.

Mỗi khi có chuyện lôi thôi nào xảy ra, người Tây-phương có câu danh ngôn này thật là hay: « *Chercher la femme* » (Hãy kiếm người đàn bà).

4 muôn họ mất trộm
chỉ như 4 xu của lính

NHÀ băng Đông-pháp ở Nam vang gỏi 40.000 đồng qua cho nhà băng Đông-pháp ở thành Băng-cốc nước Xiêm, do ngã Battambang. Không biết nửa đường bị ai lấy mất và không biết kẻ gian ấy lấy bằng cách nào, hình như sờ mặt-thăm dò xét chưa ra.

Dân Tàu chạy giặc qua
Nam - kỳ ta đóng dũ

MẤY lúc nay không có chuyến tàu nào ở Hương-cảng qua mà không chở hàng ngàn dân Tàu nhập khẩu. Tinh ra từ hồi có Hoa Nhựt chiến tranh tới giờ, số người Tàu đào nạn chạy sang Nam-kỳ ta đến 54.000 người. Ghé chưa? Dân mình sao khỏi bị ảnh hưởng, vì bọn đào nạn ấy chia sớt công việc làm ăn với mình đây, và làm cho giá sanh hoạt càng thêm mắc lên.

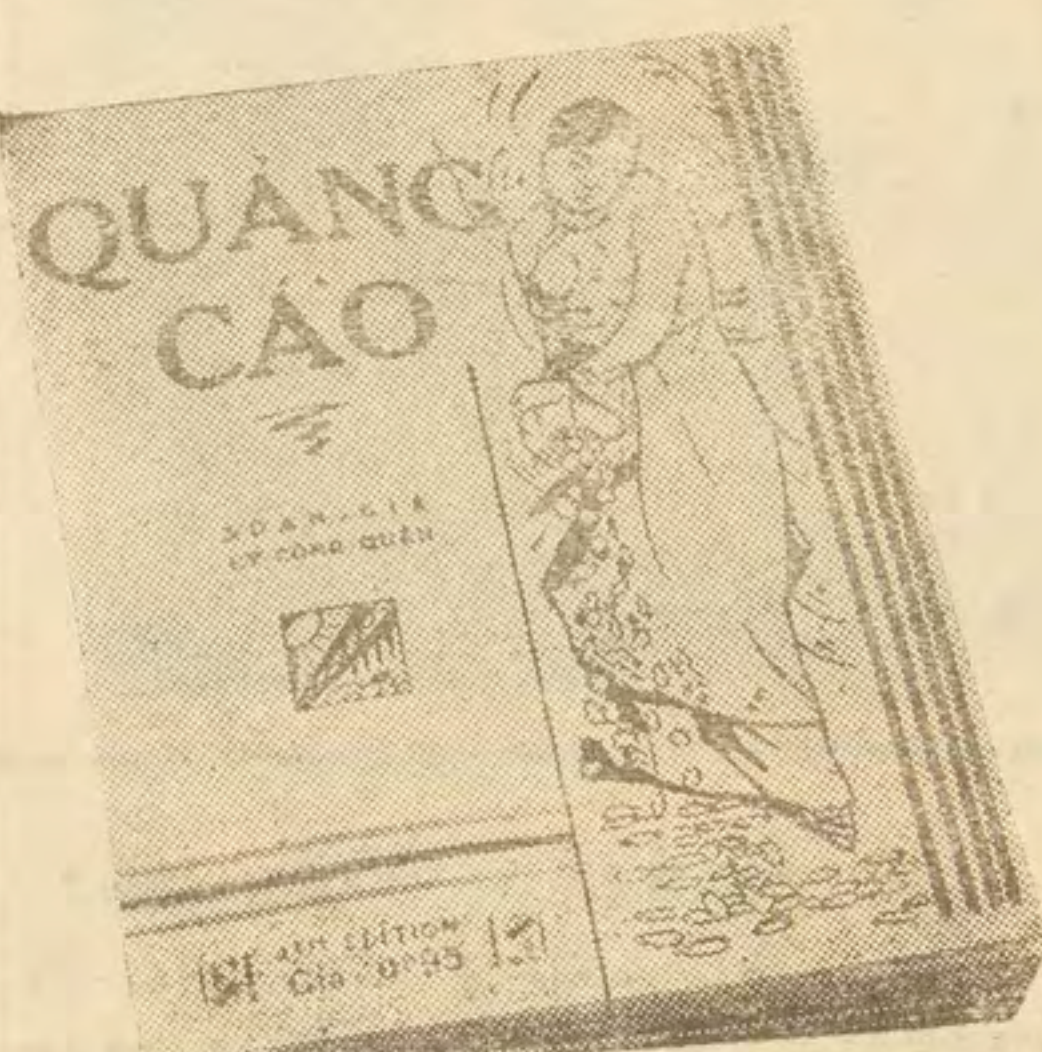
Xe lửa-xứ ta sắp lên giá.

Vì sự lỗ lỗ, nên chi nhà nước định tăng giá xe lửa trong xứ và từ tháng 7 năm nay trở đi, có lẽ toa xe hạng ba cũng có chỗ nằm ngủ (couchettes) cho hành khách.

Con ông Tôn Đạt-
tiên ghé qua Saigon

TÔN-khoa, trưởng-tử của ông Tôn-Văn, nhà đại cách-mạng sáng lập Trung-hoa Dân-quốc chắc ai cũng biết, hai tháng trước có tin nói qua Nga giao-thiệp với Nga về việc tiếp tế quân giới cho Tàu.

Công việc ấy xong rồi, Tôn-Khoa ở Nga xuống nước Pháp rồi từ đó đáp tàu trở về, hôm thứ tư này có ghé qua Saigon ta.



Nam - kỳ sắp có
quan Thống-đốc mới

THEO tin của báo *Impartial* hôm thứ ba tuần này, thì bộ Thuộc địa sẽ với quan Thống-đốc Pagès về Paris, giao cho cái trọng trách làm giám-đốc Đông-dương kinh-tế - cuộc ở đường Boétie. Quan phó toàn-quyền Nouailhetas hiện thời sẽ thế ngài lãnh chức Thống-đốc Nam-kỳ.

22 thanh - niên Việt -
nam sang Hương-cảng
làm phim hát bóng

LẦN thứ nhứt ở nước Nam mình có một đoàn thanh - niên nam nữ đóng trò làm phim hát bóng. Ngày 24 Dec. rồi, đoàn ấy do ông Nguyễn-văn-Nam làm đầu, đã xuống tàu ở Hải-phòng qua Hương-cảng, đóng phim hát bóng nói, tựa là « Cát h đồng ma ».

Đoàn này có bốn cô mỹ-nữ Hồng-hà, Hạ-long, Hương-giang Minh-trí, đều là con nhà tử-tế, sắc đẹp tuổi trẻ, vì ham mến nghệ thuật mà hiệp với các tài tử trai để làm cho thành phim hát bóng thứ nhứt của người Việt-nam ta.

Năm nay dân nghèo
xứ Bắc chỉ đóng
thuế thân có 1p.00

VỪA rồi, Hội-đồng chánh-phủ đã chuẩn y bản nghị-án của quan Thống-sứ Châtel sửa lại thuế thân xứ Bắc chia ra năm hạng nhiều nhứt là 50p. ít nhứt là 1p.

Nghị án này chắc bắt đầu thi hành ngay từ 1938. Thế là dân nghèo Bắc-bà năm nay chỉ phải nạp thuế thân có 1p. mà thôi.

Có lễ cuối Février
ông Moutel qua đây

BÁO « Trung-Bắc » ở Hà-nội đăng tin chắc chắn rằng thế nào đầu năm 1938 quan Tổng-trưởng Thuộc địa Moutel cũng sang kinh-lý Đông-dương. Nếu không có sự gì trở ngại thì cuối tháng Février tới đây ngài qua đến xứ ta. Chắc có ông thơ-ký Việt nam của ngài là đốc-tơ Đào-văn Dzu đi theo.

100 lính ở Long-xuyên
rủ nhau bãi-công chỉ
vì một chị đàn bà

Hôm 23 Dec. rồi, hết thấy lính mã tà ở Long-xuyên rủ nhau nghỉ việc, tưởng đâu có chuyện biến-cổ gì lớn, đến rồi Saigon phải chờ hai xe cam-nhông lính xuống để-phòng; té ra chỉ vì ông sơn-dầm Mỹ - luông nghe lời cô vợ Annam của ông mà ra nóng nổi.

Có này binh nhựt hay làm phách với vợ con lính mã tà ở dưới quyền chồng có, nên bị họ ghét lâu rồi. Bữa nọ, ông sơn-dầm đi vắng, mấy người vợ lính gặp cô trong chợ, đập cô một trận nên thân.

Tối về, cô khóc than đàm thọc sao đó không biết, sáng hôm

Một cái thảm họa chưa từng
thấy ở Saigon

Một tiếng pháo nổ
chết mấy người

CHIỀU hôm thứ năm 5 giờ (6 Janv.) giữa cảnh êm tịnh như thường, bỗng một tiếng nổ lớn hơn sấm vang sừng trợn, cả Saigon đều nghe.

Té ra pháo nổ chết người.

Ngay góc Chợ-cũ, góc qua hăng Crédit Foncier, anh năm Lưu-ngọc-Anh 40 tuổi kẻ mầy cái thùng, dựng thành cái quán trên bày sách truyện và pháo đập bán, dưới che tấm bố, làm chỗ cho vợ con nằm ngủ.

Anh đem diêm thuốc pháo ra « phong tên » dùng dần nước cho xe chữa lửa, đã hư, bỏ lâu không xài, mà cả để làm pháo đập bán hết. Rồi lửa trong diêm nhóng ra, mở thuốc pháo mà anh ta dấn dưới đất « phong tên » bắt lửa. Đáng lẽ nó xòa lửa lên, song bị tức quá nên nổ một tiếng rất lớn.

Tiếng nổ mãnh-liệt làm sao mà anh năm văng ra giữa lộ chết liền, hai cánh tay văng qua tới góc me bên hăng Crédit Foncier: cái áo phanh-tô anh bắn thì văng lên lộn ten trên giấy diêm. Bỗng hồ và từ trên của liềm chap-phô góc đó bẻ lạn. Đưa con anh 2 tuổi cũng chết tức khắc.

Còn vợ anh bị thương nơi cẳng rất nặng. Mấy người rủ ro đi ngang qua và mấy chi bán đồ gọn đó lúc bấy giờ cũng bị va lay, thương tích nặng lắm.

Quan thống-đốc, quan biện-lý và có một lính tráng tới ăng kết liền và chở những người bị bệnh đi nhà thương. Thiên hạ tự coi đến mấy ngàn người.

Ai cũng cho là cái thảm họa mới có lần thứ nhứt ở Saigon.

THIÊN HẠ ĐỒN

Muốn dùng hột xoàn mới thật tốt nên đến tiệm Ba-Quan là chỗ mài hột xoàn mới khéo nhứt. Mua hột xoàn mới Ba-Quan được sự tin cậy, không khi nào chết nước đổi màu, có thể dùng như xoàn Tây.

Hột xoàn mới Ba-Quan chỉ bán tại tiệm Ba-Quan 58 Rue Vannier, Saigon, Chợ-cũ, — Télép. 21.476.

HÃY DÙNG THỦ

SAVON



Cần nhiều đại-lý, xindo :
Savonnerie de l'Indochine
129 à 131 bis Quai de Jonques
CHOLON

Cô Trang-thị-Trừ chết oan

đem cô về dùm, vì cô còn quê mùa, ngây-thơ và chất-phác lắm. Sáu giờ sáng mùng 2 tháng 11, hai người đi.

Cá nham trên thớt

Đến 2 giờ chiều, mà thị Thỉnh chưa dứt lừ ra bến xe về, cứ kiểm soát đi đòi tiền, mua đồ mồi cho phải trê xe. Thỉnh mới đến khách - sạn Thiên-thiên ở đường Paris, mượn một phòng cùng trừ nghỉ đỡ sáng hôm sau sẽ cùng nhau về.

Trừ ngày thơ, 20 năm nay chưa lần nào rời nhà cha mẹ, cũng chưa từng giao thiệp với ai nên thành-thật tín-nhiệm ở Thỉnh là chị dâu họ của mình.

Đến 11,12 giờ khuya, Thỉnh lấy cô đi tiểu tiện ra ngoài. Lúc đó, Lành xông vào khóa chặt cửa lại, đưa dao ra hăm dọa. Thế là Trừ bắt buộc hiến thân trong ngọc trắng ngà của mình cho con quỷ dâm dục mà cô ta rất ghét thuở nay.

Về nhà, cô Trừ không dám thuật lại chuyện ấy với ai hết. Song Trừ nghĩ danh dự mình buồn bực hết sức.

Lành sau khi được bề khóa động đảo, về làng đến xóm này đâm nọ bán rao rằng Trừ làm bộ chính chuyên nghiêm nghị thật thà và oán ghét anh ta ở làng, chờ đi Cholon thì có tư-hội với anh ta luôn luôn.

Tên Lành càng xó đẩy mãi cô Trừ về cõi chết.

Bữa 10 Déc. 1937, cô Trừ lên nhờ bà mai dong nhấc chồng sắp cưới cô là Hậu qua nhà của bà cho cô được tổ khúc nói sau trước. Bà mai đã già quen thuộc cha mẹ cô, cho làm như vậy là trái lẽ, vì ngày cưới không xa. Bà khuyên cô Trừ nên đợi, chờ bà không ngờ chỗ dụng tâm của cô.

Đến 3 giờ khuya 12 Décembre đang đêm cô kêu cha mẹ thức dậy, khóc ròng kể lể:

— Bà má ơi! Con mắc kể chị ba (Thỉnh) mà đến bây giờ con mới nói thiệt với bà má...

Rồi cô kể lại những điều như chúng tôi thuật trên đây...

Kể hết khúc nói thì đúng 4 giờ sáng. Thuốc độc đã thấm, từ-chi cô đã liệt và trước mặt song thân già mà cô yêu và yêu cô tha thiết, cô thôn nữ khốn khổ, lần lần trút linh hồn, mà hai bên khoé mắt còn đầm đìa bọt lệ.

Cô Trừ chết. Có chết vì quý trọng danh-tiết của mình đối với người chồng mới sắp cưới.

Làng bắt Thỉnh và Lành

Sáng ngày, ba cô định khai con mình từ từ rồi chôn cho êm chuyện chứ không muốn lôi thôi. Ai cũng biết người nhà quê giàu nhàn nại một cách lạ lùng. Còn mẹ cô thì ừ ừ.

Bà ra làng khai tử, bỗng gặp chánh bộ trên bờ đê, bà mới thuật lại tự sự. Ông này thương Trừ thiệt-thà mà bị nạn, mới xúi bà đi thưa biện-lý chờ đưng

chôn vùi.

Hồi 2 giờ khuya hôm ấy, làng đến bắt Lành và thị Thỉnh lại nhà cô Trừ để lấy khẩu cung.

Trước mặt hương chức trong làng và bên cạnh quan-tài người bạc-mạng, thị Thỉnh run rẩy, lụp chụp không nhận có xin phép cha mẹ Trừ đặt cho Trừ đi Cholon. Song nhận có gặp cô này đi trên bờ đê, hỏi ra, cô nói đi Cholon mua dù, hai người cùng đi chuyển xe nhứt. Lành tới Cholon mạnh ai nấy đi chiều lại thị về ngay chờ không rủ Trừ ở lại phòng ngủ với mình bao giờ.

Còn Lành thì mặt tái mét, tay chơa rung bầy bầy, nó khai không biết gì về vụ này.

Làng nhốt cả hai trong nhà việc, sáng hôm sau công lại giải xuống quận.

Ở đó, vợ chồng Năm Cưng phải trọn ba ngày xuống quận Cần-đước hầu kiện. Cố-nhiên là quận không cho hai đảng tiền-cáo và bị cáo đối diện nhau. Mỗi đảng bị lấy khẩu cung riêng. Nhưng lần thứ ba, quận không hỏi gì thêm nữa, biểu vợ chồng Năm-Cưng nên ký tên vào tờ tự thuận không thừa kiện hai thủ-phạm kia nữa, quận mới cho chôn. Song uất ức quá, vì nghèo và dốt nên con mình bị chứng cường hiếp, khác nào « ám-sát gián-tiếp » mà tới quan lại xử-huê, hai vợ chồng đồng phản-đối.

Sáng hôm sau, nhằm thứ bảy hai vợ chồng nhận đăng giấy quận cho chờ đi nhà thương

Chợ-rẫy cho quan thầy mổ khám tử-thi.

Trong nhà mổ

Chết hôm 12 Déc. mà tới 18 Déc. mới chôn lên nhà thương. Bởi thế nên khi mổ hôm ra thì cái xác đã xình tự bao giờ.

Mổ xong, quan thầy cho bà hay rằng con bà tự tử bằng mủ dừa leo với nha phiến. Bà vội vàng cho hay thêm rằng chính con bà bị hiếp dâm. Quan thầy khám lại và viết thêm vào mảnh giấy. Có thể thôi.

Đến thứ hai 20 Déc. bà mới được phép chôn tử-thi Trừ về, chôn tại nghĩa địa trong làng.

Thế rồi êm. Sao vậy? Cả làng, nghe tin Trừ chết một cách oan uổng, đều khóc nức nở.

Nghe hỏi đến cô ta, ai ai cũng đều tắc lưỡi thở dài tỏ ý miễn tiếc vô cùng. Trừ đang có tương lai yên vui chờ đợi, thế mà Trừ bỗng tự-tử, chính vì tên Lành và thị Thỉnh giết Trừ đó. Họ đều lấy làm lạ sao việc cường hiếp sát-nhơn đành rành ra đó mà kẻ thủ-phạm vô can được kia!

TRẦN-VĂN-LAI



Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN - CHÁNH - TRƯC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon

Lành sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v. v.

Bồ súc Không phải là “xa xỉ phẩm”

Cần phải chế dẫu cho máy thì máy mới bền
ngủ tạng con người không tâm bồ, thì đời người
không trường thọ.

Thưa ngài, ngài có cái xe hơi, hoặc cái xe máy,
hoặc cái đồng hồ, ngài có năng chế dẫu không?

— Có Chớ!

— Vậy thì ngài cũng nên chế thuốc bồ vào
trong ngủ tạng thân thể ngài, để cho ngài được mạnh
khỏe, bền bỉ hơn những máy móc kia.

CỬU-LONG-HOÀN, một thứ thuốc được hết thầy
các nhà quyền-quí ngợi khen, nó sẽ giúp cho ngài
lấy lại sức khỏe đã mòn mỏi, và làm cho ngài được
trường-thọ.

Uống CỬU-LONG-HOÀN không phải là xa-xỉ
mà là một việc đại cần ích không thể bỏ qua.
Ngài hãy nhớ cho.

Tôi kéo xe

Một thiên phóng-sự tả-chơn của Võ-dinh-Chi; được các báo
đều ngợi khen. Lần nào xuất bản người ta dành nhau mà
mua.

Bản tại:

Mai-linh, đường Guynemer Chợ-củ Saigon, Tân-dảo ngõ qua

BUT-MOI

NĂM MÀU-D

đăng những bài giá trị và trao - những của:

PHAN-VĂN-HUM
NGOC-TRU
XUÂN-QUANG

NGOC-THO
THUC-TÊ
TRONG-MIÊN

và thơ của NGUYỄN-BÍNH (giải thưởng tự lực văn đoàn)

HỒ-XANH
XUÂN-SANH

XUÂN-ĐIỀU
MÁT-XANH

tranh khôi-hải của BÚT-SON. Hoa - sĩ VIỆT-HỒ chăm nom
về việc ấn-loát, nhà in Testelin ấn-hành

giá 0p.25 ở xa mua gởi 0p.30 bằng có thơ về cho nhà phát
hành: Đỗ-phương-Quế, 41 Bd. Tổng-đốc-Phuong Cholon.

SÁCH XUÂN

BÁO XUÂN

CHỈ CÓ ĐẠI-LÝ

TRANG-HIỆU-NGHĨA
(BAO-LIỀU)

Là có bán đủ các thứ sách và báo-chí « mùa xuân »
Trung-Nam-Bắc

TIN VĂN THE THAO

Cuộc tranh vô-dịch bóng tròn
Namky chỉ còn 2 trận nữa thì
liều kết. Đến bây giờ đây, như
chúng tôi đã nói trước kia, là
hai hội Jean-Comte với Police
dần dần luôn.

Và sau khi đã xong giải vô-
dịch này thì mới khởi sự tranh
cúp Pagès và Nguyễn-chiêu
Thông. Tổng cuộc xin nhắc là
ngày đăng tên sẽ đến 10 Janvier
là khoả số.

Đội banh Nam-ky sẽ sang
Tinh-châu chăng?

Có lẽ lắm, vì độ nọ hội Tinh-
châu sang đây đã, lúc trở về
có ngó ý mời mình qua bên ấy
tranh phường chơi.

Nghe như Tổng cuộc ở đây
đã nhứt định rồi và có lẽ trong
tháng Avril tới đây Tổng cuộc
sẽ gởi một đội banh hùng
cường sang bên ấy. Và không
chừng sẽ có một ê-kíp xe đạp
đi theo nữa.

Cuộc tranh vô-dịch ten-nit
học-sanh đã liều-kết bằng một
cách lôi thôi.

Đi chung kết là Hậu ở Lycé-
um Paul Doumer và Giỏi ở
Mýtho, song vì Hậu lại trê hết
2 giờ đồng hồ nên Tổng-cuộc
xử Giỏi thắng Hậu « par forfait »

Đã qua năm mới rồi, anh
em của-rơ nên lo đổi licence
đi, và nghe như bắt đầu trước
hết anh em sẽ gặp cuộc
đua Cap - Xuân - lộc Saigon là
cuộc đua nếu ai thắng hay là
ê-kíp nào thắng sẽ được tên
tuổi hơn hết.

Nghe như năm nay ê - kíp
Sterling đã rã và ông Jacques-
Linh dựng lên ê - kíp Métallo-
plan. Thế thì rớt đồng hồ Nam-
ky cũng còn trở trọi 2 ê-kíp đối
dịch nhau.

Chúng tôi lại còn lắng nghe
rằng Sâm Thêu và Yển sẽ chạy
giùm cho hiệu Lucifer và Còn
vô-dịch Đồng - dương lại tách
riêng một mình chạy hiệu mới
Dilecta thì phải.

Đầu cầu ngày chúa nhật 9 Janvier

Sân Ông Thượng	
Electro B	Etoile du Sud
Cerle	Télépost
Sân Lareynère	
Electro A	Police A
Stade	Thudaumot
Sân Renault	
Auto-Hall	E. Giadinh
Jean Comte	Stella
Sân Mýtho	
U. S. Mytho A	Saigon Sport
Sân Marine	
U. S. Mytho B	Distamy
Marine	Baader
Sân B. I. S.	
Police B	Port de Commerce
U. S. Phunhuan	B. I. S.
Sân Stella	
J. S. Ngasau A.	A. V. Bienhoa
Sân R. T. A.	
Thaibinh	Paul Blanchy
Stella B.	Verdun Sport
Sân Phú-hòa	
Khoa-hoc	F. A. C. I.
Phuhoa	F. Garnier
Sân Đồng-chí	
Annon	Nancy
Dong-chi	Chodau
Sân Cày-quéo	
Etoile Phunhuan	Cayqueo



LÒNG TRẮC AN

CỦA ĐỒ-QUANG TIÊN

Ngọc-Hà, ba mươi tết... Pháo ròi-rạc nổ, gượng-gạo đón xuân. Ngoài thêm gió rít từng cơn làm rung-rinh những cành đào nặng trĩu sương khuya. Gió thổi, hoa đào lại tả-toi bay.

Những tấm phen mỏng khép lại, như hứng-hồ che lấp những thân-bình hốc-hác, vẻ mặt buồn hiu, những con mắt khô-khan, lạnh-lẽo, lơ-dờ, như ước-vọng cái huy-hoàng, sán-lạn của Hà-thành diêm-lệ, vui tươi...

Những ngọn đèn dầu yếu-ớt, vật-vờ như muốn tắt để giấu những tấm thân-tàn đang run-rẩy trong chiếc bao-tải hay manh chiếu lọt màu.

Trong gian nhà lá lúc ấy, chị Hai, vợ mới của anh Tuất, tay ôm gối, co tròn trong chiếc mền cũ mà anh đã xin được ở một nhà có người vừa chết.

Dưới nếp khăn vuông bịt đầu sùm-sụp, để lộ khuôn mặt trắng trẻo ngó cũng dễ thương. Hàng xóm anh từ hôm qua đã thi-thào:

— Thằng Tuất xấu-xi thể mà nó vợ được chị vợ trông cũng « sạch nước cần » đó chứ.

▽

Đôi bánh sắt nặng-nề của chiếc xe-bò lăn trên đất, nghiêng nạt những viên sỏi, nghe kêu ken-két, tăng thêm vẻ rùng-rợn của đêm khuya.

Chị Hai mồm-màng, nghĩ đến gia-đình mới lập của chị, nghĩ đến đời lam-lũ của chồng mà chị thương, cái thương ân chút chán-nản.

Lách-quá tấm phen op-ep, bác cai Hách — cai xe — bước vào. Bác Hách kiêu - hãnh nhìn chị Hai, nhưng không khỏi ngạc-nhiên. Rồi bác đồng - đặc hỏi:

— « Luật đi xe về chưa? »

Chị Hai giựt mình, lồm cồm bước xuống đất.

— Dạ, nhà con chưa về.

Tiếng « nhà con » làm bác Cai lạ lùng vì mới hôm kia bác đến đòi tiền thuế xe, có thấy Tuất có vợ đâu.

— Chị là vợ anh Tuất hả, lấy hôm nào mà tôi không biết?

— Dạ, mới từ hôm qua.

— Hi... hi... ra vợ mới cưới đây.

Bác nhắm nhia chị Hai. Thấy khuôn mặt trái xoan cũng « khá dễ thương được » bác ngáy ngất rồi bác cười xòa.

Chị Hai lo ngại. Bỗng Cai Hách nghiêm mặt thì oai rồi hùng dũng nói:

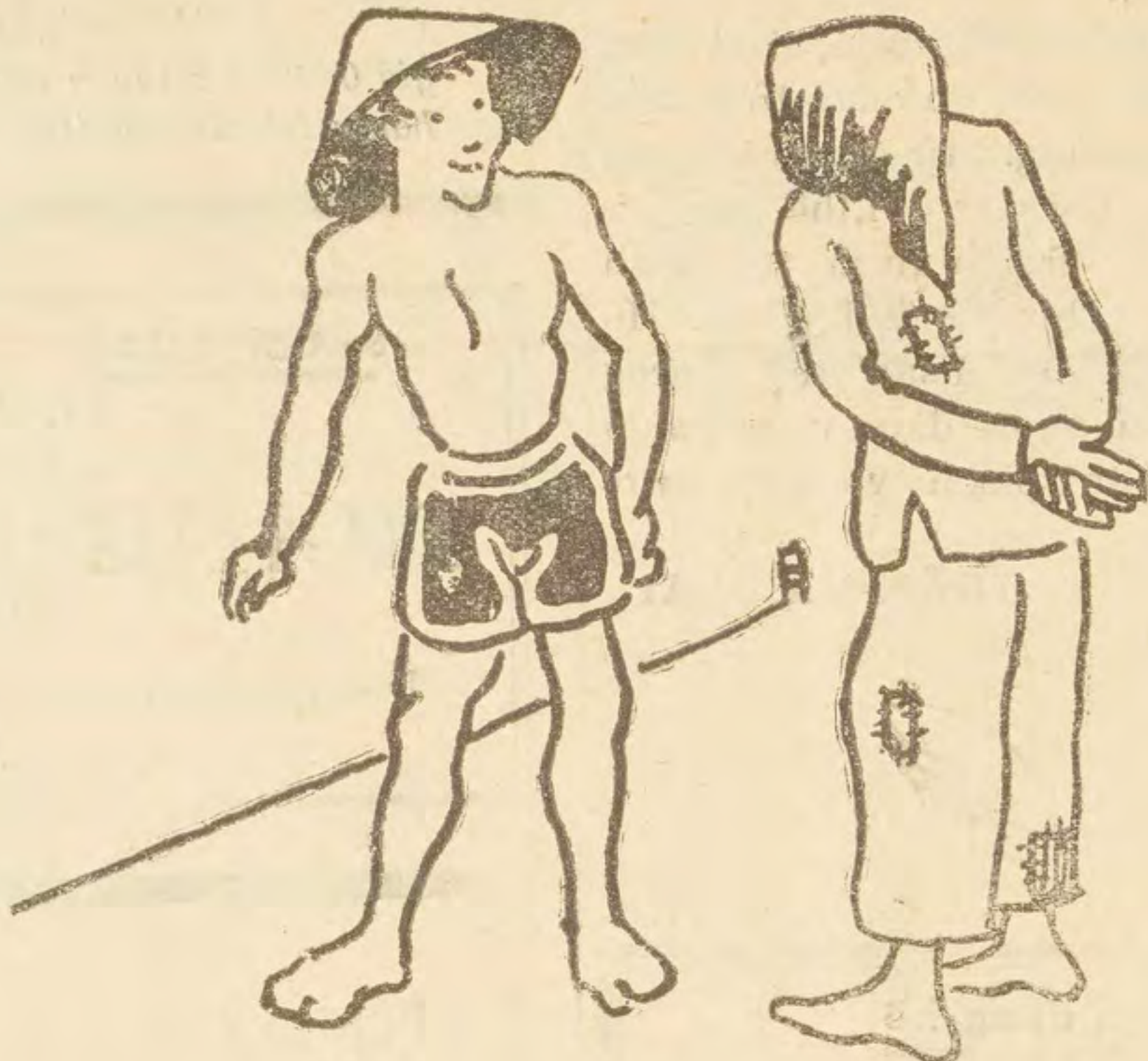
— « Thế nào, hôm qua thiếu thuế, hôm nay năm hết tết đến mà giờ chưa bỏ về. Té ra các người to gan thật, kiếm được bao nhiêu nuốt bấy nhiêu, không sợ gì ai... »

— Dạ, hôm qua nhà con bận... cưới, hôm nay đi từ sáng chưa về.

— Hôm nay lại thiếu thuế thì sẽ được ăn « quai-bùm », tổng vào « bót » cho làm cô-vê ăn tết

nghe không!.. tưởng lơ-mơ ăn người được hả... »

Chị Hai lạnh người. Chị trông cái bàn tay bấp chuối của bác Cai mà chị nẩy dóm dóm mắt. Trời! chồng chị sức-vóc nhom-nhem thế kia thì chịu sao cho nổi. Lại còn có bót tội tù là đáng khốc. Nghĩ đến đó chị rơm rớm nước mắt



Trong thấy chị Hai lộ dáng sợ-sệt và hai dòng nước mắt lăn trên gò má hồng-hồng, bác Cai cảm-động, rồi bác hết giận, rồi bác lại đâm ra thương... nhứt là chị Hai.

Bác nghĩ bụng: « Con nhỏ ngộ đến ta! »

Bác Cai nhòai người ra nắm tay chị Hai kéo đến gần mình. Bác nhoăn miệng cười, cái cười lấy đáng cho dễ cảm. Chị Hai ngồi phịch xuống giường như một xác thịt không còn hồn vía.

— Chị ngồi gần đây tôi nói chuyện.

Rồi bác lấy động hùng - hồn đề toè: « Chị phải hiểu, tôi sẽ làm cho anh ấy phải vô khám rồi đây anh ấy ra Banmethuot vì tội lừa tiền xe. Ra đó, chỉ có việc gỡ xác ở đó, nghe không?... »

— Lay ông, ông thương chúng con.

— Vẫn biết tôi thương chị... nhưng chị có để tôi thương đâu.

— Ông đừng bỏ tù nhà con.

— Nếu chị... nếu chị để tôi... thương thì chồng chị không những không việc gì mà chị còn có quần áo mặc, có tiền xài.

Tức thì, muốn « bảo-đảm » lời nói, bác móc bót-phơi lấy ra ba tấm giấy bạc một đồng còn mới nguyên rồi đặt vào tay chị Hai.

Chị Hai rụi-rè, hai tay run-rẩy.

— Cứ cầm lấy mà xài tết, tôi thương chị, tôi có tiếc gì. Này, cất đi.

Chị Hai nhìn cai Hách, ngần-ngừ, tay mân-mé mấy tờ giấy bạc. Chị đâu có can - đảm lừa chồng, nhưng hình ảnh khám-đường u-uất, và những trận

đòn « sảng tan » ghê gớm, làm chị ngần ngại. Lại còn ngày mai, vợ chồng chị tiền hết, gạo không... Mừng một tết, chẳng lẽ người sống đã dọa-dây, người chết lại không được nên nhang! Nghĩ đến đây chị từ - từ xếp mấy tờ giấy bạc mà lặn vào lưng.

— Chị chưa biết tôi chờ, tánh

tôi hay thương người ta lắm.

Rồi những cái liếc mắt tổng-tinh, những cái cười nửa miệng bắt đầu biểu-lộ.

Gió vẫn rít ngoài thêm... những lá khô rột-rạt như đuổi nhau trong sân, những con thằn-lằn buong tiếng « chắc, chắc » như muốn chia buồn với kiếp ngựa người, hay phản-đối

cái ngang-tàng của xã-hội bất công.

Những tiếng rền-rĩ, những câu ghen-ngạo lọt qua khe cửa:

— « Trời ơi! nhà con biết thì làm thế nào? »

▽

Anh Tuất vừa đặt gong xe xuống, ngó thấy cánh phen buộc chặt, anh gắt: — « Mỡ cửa ra mau, trời vừa mới tôi đã đóng cửa im-lìm sớm vậy? »

Cai Hách lồm-cồm ngồi dậy, nhẩy xuống đất. Cánh phen mở tung. Cai Hách cố giấu diếm vẻ sợ, nhưng cũng làm bộ hời-mạnh dạn:

— « Có đủ tiền thuế không? Anh làm tôi đợi từ chấp tối đến giờ. »

Anh Tuất tái mặt:

— « Thưa ông, hôm nay con đen quá tết đến nơi mà chạy từ sáng đến giờ vẫn thiếu hai xu thuế, mà tiền để ăn cũng chưa có. »

— Thôi cho anh chịu, ra giêng tôi đến lấy nghe không?

Nói rồi cai Hách bước ra sân, biến mình vào trong bóng tối.

Tuất nhìn theo, băng-khuàng như người trong mộng. Anh chưa hiểu vì đâu có cái cử-chỉ nhân đạo mà anh cho trên đời này chỉ có một mình anh có diêm-phước được hưởng.

Anh day lại nhìn vợ anh; chừng như cố tìm ra manh-mối. Chị Hai đôi mắt lơ-dờ, nhìn anh, lã chã hai dòng nước mắt. Một tay vuốt lại mớ tóc rối bù, một tay mân-mé ba đồng bạc giấy cột kỹ-càng ở trong lưng.

Tuất vẫn mơ - màng như ở cung trăng rơi xuống. Trời! nếu anh biết vì đôi má hồng-hồng, bộ nặt xinh xắn của vợ anh đã làm cai Hách động lòng trắc - ẩn thì anh không thể không rơi nước mắt để khóc cái nghèo-nàn, cái kiếp ngựa-người cực-nhoc của anh.

Bên ngoài, trong khi đó, gió vẫn thổi, lá vẫn rụng, hoa vẫn bay...

ĐỒ-QUANG-TIÊN

Quý ngài đã thấy chắc chắn

Sâm - Nhung Bô - Thận - Tinh

hiệu « ME CON » 1 ve 0p. 60 trị đau lưng, mỗi mết, di-tinh, mộng-tinh, huyết-tinh, đại đêm, tinh-thần suy, sức lực kém.

Bồ-Đào Tiên chỉ khải lộ Công hiệu linh-nghiem thế nào?

Thì thử thuốc

hiệu « ME CON » 1 ve 1p.50 uống nhiều ngày trị ho lao trong ba thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn, mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn-toàn công-hiệu chắc chắn.

Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG

180, rue de Paris - Cholon

Téléphone N° 30 383

PHOTO VIỆT-NAM

à Siemréap-Angkor

Mỗi lần quý khách du-lịch đến Đ.-Thiên Đ.-Thích, muốn chụp tấm hình đẹp để làm kỷ-niệm, thì cứ đến thương lượng với Photo Việt-Nam, là nhà chụp hình danh tiếng đã được phần thưởng lớn của Cao-miên-quốc về năm 1937.

Ông chủ Photo Việt-Nam là M. Lê-minh-Hoàng, lại có lập một cái « Thanh-niên quán » để biếu chỗ ngủ không lấy tiền cho quý khách du-lịch. Về việc T.N. Q., ai muốn ngủ trọ lại đây, xin viết thư cho M. Lê-minh-Hoàng.

SUU - ĐỘC - BÁ - ỨNG - HOÀN

HIỆU ÔNG - TIÊN

CÓ TRỊ ĐẲNG TÂN GỐC TUYỆT NỌC CÁC CHỨNG BỊNH PHONG - TÌNH KHÔNG ?

Xin coi nguyên văn bức thư của :

QUAN NHỊ - PHẨM

HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH

Ở TRIỀU - ĐÌNH HUẾ



« Tôi và gia quyến tôi thường dùng « thuốc ÔNG-TIÊN quả có nhiều thứ « hiệu nghiệm. Như thuốc Ho. Thối « nhiệt Tân, thuốc Tiêu-xổ, v. v... mà « nhứt là thuốc SUU-ĐỘC-BÁ-ỨNG- « HOÀN tôi lại thường mua giúp cho « người thân thuộc tôi dùng quả hiệu « nghiệm như lời quảng-cáo ».

NGUYEN-XUAN-THANH

NHỊ - PHẨM - HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH

Bao nhiêu đây, quý Ngài thấy rõ sự công hiệu chắc chắn của các thứ thuốc hiệu ÔNG-TIÊN mua dùng khỏi lầm lạc

Có bán lẻ khắp nơi chi-cuộc ÔNG-TIÊN Saigon, 228 Rue d'Espagne, Chợ lớn, 59 Bđ Tổng-đốc-Phương, Dakao, 186 Bđ Albert 1^{er}, Pnompenh, 57 Ang-Dương

« Năm ấy, tôi làm bồi tàu của công-ty tàu chở hành-khách và hàng hóa đi Tây và Nhật là Messageries Maritimes. Công-ty này có nhiều tàu to lắm. Vì thế nên hễ tàu này thiếu bồi, thợ hay thủy-thủ, có thể sang người ở tàu khác, cùng một công-ty, đã đi qua làm. Cho nên có người làm 2-3 tháng ở tàu này, 6-7 tháng ở chiếc khác.

Trong sáu tháng, tôi làm trên chiếc « Porthos », sáu tháng trôi sông cái đời linh-bình trên mặt nước, luôn luôn trôi dạt hết xứ này đến xứ nọ. Lần thứ nhất, vì sự sống mà tôi phải buộc lòng xa hẳn một cách đơn đau quê cha đất tổ, cùng những thân bằng cố-hữu của tôi. Trong tàu, những lúc tôi rảnh việc trong khi các bạn nấu ăn và thợ máy hay thủy-thủ đang bận làm trời chết, tôi một mình ra đứng dựa lan-can, trông ra trời biển mênh-mông mà suy nghĩ về vấn chạnh lòng nhớ nhà. Tôi lại anh em cùng làm trong tàu, tụ họp lại một chỗ. Người này nằm tréo-mỡ gối đầu lên bụng người kia, người thì ngồi ghế ngã lưng ra sau, người khác lại ngồi chồm hổm trên bàn; mọi người trông có vẻ thư-thải lạ lùng. Họ, hết người này xô chữ nhỏ kêu như thùng thiếc rỗng, mà chính họ cũng chẳng hiểu tí-tí nào nghĩa câu chữ Tàu mà họ học lóm của thằng cha đồ nuôi rận nào đó, lại đến người kia kể chuyện tình-tự, ái-ân, tim la, đầu lậu. Nhóm khác lại nói khôi-hài để có dịp mà cười gằn... chìm tàu, hễ ông khôi.

Nhưng, câu chuyện được anh em thích nói khoái nghe nhất là chuyện ma.

Trong anh em, có người trước kia từng làm họ - đạo khiêng quan-tài các đám xác, có người sống về nghề đào huyệt mà ở nghĩa-địa, cũng có người gác đất thánh hay nhà xác. Họ đua nhau, hết đêm này nói qua đêm khác, kể lại những chuyện ma quỷ yêu tinh hiện-hình phá phách đủ cách, nhất người đủ kiểu, nghe đến phải rùng mình sờn gáy.

Mà sao tôi không cảm thấy mình kinh sợ chút nào. Có lẽ những hiện tượng ma-quái rùng rợn đã làm cho họ phải hãi-hùng sờn gáy chuadiền ra trước mắt tôi lần nào cả. Dầu vậy mặc lòng, tôi vẫn tin họ và thích nghe họ thuật lại.

Tôi khoái nghe nhất và chủ-y nhất là chuyện ở dưới tàu « André Lebon ». Chiếc tàu ấy anh em làm tàu trong công-ty đặt một cái tên riêng là « động ma ». Mà thật vậy, chiếc tàu sao thiếu người làm việc luôn luôn, nhất là « gác gian » hầm và « cu-loa ». Những người chuyên môn hai nghề này xuống tàu ấy làm, mà không ai làm lâu bao giờ. Vì thế cho

nên gác-gian hầm và cu-loa cho tôi thủy-thủ, thợ máy, bồi bếp tàu ấy thường kiếm chuyện xin đổi qua tàu khác. Có người dạn như... thổ không được phép đổi, phải xin thôi ngang.

Hễ mỗi lần nghe đến tiếng « tàu André Lebon thiếu người » là người làm công các tàu cùng một công-ty dạt mình cái đùi, ghé sợ cho mình.

Người nào vô-phước bị chủ bắt buộc phải đổi qua làm chỗ khuyết, đều bị người ta xăm-xi là kiếp trước thiếu công-tu-luyện nên kiếp này tận số mới lọt vào động ma !

Thế mà một hôm...—Ủy mẹ cha ơi ! Cái hôm ấy nó oái-oăm ác-nghịch làm sao mà trong đời tôi, không lúc nào tôi quên được nó cả—tôi lại bị cái giấy phép quĩ-sứ thiên-lôi đến tùm cồ tôi ném qua chiếc tàu ôn-hoàng dịch lệ ấy chớ !

Không nói, anh cũng thừa biết sự kinh khủng tràn ngập cả tâm-hồn tôi rồi. Tôi chỉ sợ thay anh gác-dan hầm và cu-loa mới kiếm chuyện dặng đổi qua chiếc tàu khác. Nhưng, may quá ! Tôi được cái diễm-phúc độc nhất vô-nhi là làm bồi, làm bồi như ở Porthos vậy. Dầu vậy mặc lòng, không lúc nào tôi quên rằng tôi đang ở trong một thế giới ma thiêng. Vì thế mà luôn luôn lòng tôi nơm-nớp sợ.

Nhưng, làm trên tàu André Lebon hơn một tháng trôi rồi mà sao tôi chưa thấy ma-quái gì cả. Nói thế, anh đừng tưởng lầm rằng tôi ao-róc dặng thấy ma. Những người dạn dĩ đến đời có tiếng là trơ-trơ như đất cục, còn phải bỏ chỗ làm, thả là ở nhà chịu đời hơn sống luôn luôn với những hiện-tượng sờn gáy của ma-quái hiện hình. Huống chi tôi vốn là một thằng nhát hơn thổ !

Ở đây, sau những giờ hết phận-sự, tôi không dám đứng trên boong ngo mông ra mặt biển, chân trời như hồi còn làm trên chiếc « Porthos ».

Khuya đến, anh em hết việc rồi thì mạnh ai nấy đi ngủ, chớ không tụ năm họp bảy bàn tán đến « nó » như anh em bên « Porthos ». Là vì, theo lời một anh thủy-thủ làm ở đó lâu năm nói lại, thì « bọn nó » không để cho anh em nói hành nói tỏi đến « bọn nó » đâu. Nếu trái ý « bọn nó » thì thế nào mình nấu đồ ăn, xay qua quày lại đã thấy cát bụi đầy son, và chén đĩa lau sạch, mà rồi trong nháy mắt nó lại đã thấy dính đất cát hay vỏ củ hành, lông heo. Còn trước khi ngủ say mà bàn đến « chúng » thì thế nào lát nữa cũng bị... « chúng » khiêng mình đè dưới gạch.

Đó là không kể « chúng » hiện lên cái đầu đen sì, to bằng cái bánh xe bò, lưng lờ trên trần ca-bin, lè lưỡi xuống liếm mũi mình, hay « chúng » hóa ra

« ma chiếu » lăn tròn dưới chơn v. v...

Chỉ trong hai tháng đầu, tôi sống trong cảnh ghê gớm hãi-hợp. Nhưng từ đó đến 8 tháng sau, tôi yên lòng làm việc như thường. Cuộc đời bình - bằng trôi-dạt trên mặt bể nay xứ này mai xứ nọ, lần lần làm cho tôi quen thân với tất cả những cảnh hùng-vĩ của trời nước mênh-mênh. Quanh năm, tôi không có cửa nhà như định nơi nào.

Mà trên tàu, không bao giờ tôi thấy bóng ma. Tất cả những người làm công cũng không thấy một sự lạ-lùng ghê-sợ nào xảy ra cả. Những câu chuyện hoang-đường đã cướp mất sự bình-tĩnh của đời tôi mà đưa vào những cảm-giác ghê-rợn, hồi tôi mới bị đổi qua, cũng mất hẳn trong hồ quên đi.

Nhưng, một hôm, lòng tôi bồi - hồi xao-xuyến, không sao nằm ngủ yên được cho. Tôi cố gắng nhắm nghiền hai mắt lại hàng giờ, mà giấc ngủ cũng không chịu đến. Bấy giờ, đồng hồ đeo tay của tôi chỉ đúng 1 giờ đêm.

(còn nữa)

6 \$ 80

Bông tai khóa dận vàng tây nhận hột xoàn mới vàng cao hột chiếu lạnh 6 \$ 80

1' Kiểu bèo rề, 2' bèo lật, 3' kiểu trái tim 4' kiểu chữ S. 6 \$ 80

5' kiểu khuôn hai mặt, 6' kiểu trứng cá, 7' kiểu cánh lá, 8' kiểu bác giác. 6 \$ 80

Có giấy bảo kiết riêng vàng cao, hột xoàn mới 5 ly. 6 \$ 80

Hột xoàn mới nước lải sương nước đầu hồi. 6 \$ 80

Một đôi bông bán kể từ 15-12 đến 15-1-38 hết hạn. 6 \$ 80

Giá thật rẻ, hột xoàn mới QUẬN-CHỦA mua tại mỏ xoàn mới có giá đặc biệt. 6 \$ 80

Khắp nơi đều hoan-nghinh nhiều thợ khen đẹp, hột tốt hơn hết bán tại :

QUẬN-CHỦA
PALAIS DES BIJOUX
21, Rue Amiral-Courbet SAIGON
gởi lãnh hóa giao ngân 7 \$ 00
màu lệ kỹ lưỡng
Đầu đầu cũng có bán hột xoàn mới giá rẻ chỉ có khác nhau là mãi dạc cho đều, lấy

bóng cho chiếu lạnh, dùng đời nước xoàn không phai lợt. Lấy danh dự hột xoàn mới nhà QUẬN-CHỦA có giấy riêng bảo kiết hột xoàn và giấy chỉ cách dùng hột xoàn mới. Muốn so sánh hột xoàn mới xin viếng QUẬN-CHỦA xem thợ mài rồi mới phân biệt dặng tốt xấu, khỏi lầm hột xoàn mới.

Một bằng cớ : ngày 18-9-37, ông bà quan trưởng toà E. Sicot, hai ông bà thi chứng cách dùng đốt lửa đỏ, nấu nước mới mặn, nấu savon, ngâm acide vắn vắn hột xoàn mới tại QUẬN-CHỦA là thứ đá quý nên nước chiếu lạnh đầu thử cách nào cũng không nức, bề (procès-verbal de constat des 16-9 et 22-11-37 enregistré au 3e bureau de Saigon, A. J. Folio 88, Case 13).

Kỹ nghệ nào không phải thợ làm cố cựu lâu đời, khéo chỉ nhờ nhơn tài sản xuất ra, sáng kiến biết trao đổi nghề mới dặng món hàng mới, lạ. Một anh thợ, một người chủ đầy cái óc cũ kỹ cứ nhìn cái nghề của mình tự cho là khéo, đến chừng gặp cái hay của người khác, mới giác ngộ ăn cắp kiểu về nhái chế theo vậy cái nghề phải hỏng. Bạn đọc xem các kiểu xe hơi chạy ngoài đường mỗi năm đều mỗi đổi kiểu khác luôn luôn. Saigon, QUẬN-CHỦA mỗi ngày cũng có nhiều kiểu lạ về các món nữ trang nhận hột xoàn mới.

SỮA CON CHIM

TỐT NHẤT

LAIT SUCRÉ CONCENTRÉ NESTLÉ

CHIFFRE NO. CH. HOA SAIGON

IMPORTÉ EN SUISSE SOCIÉTÉ NESTLÉ (FRANCE) PARIS